|  |  |
| --- | --- |
| **BÀI 10**  *Ngày soạn ..................*  *Ngày dạy:...................* | **ÔN TẬP**  **VĂN BẢN THÔNG TIN**  **(THUẬT LẠI SỰ KIỆN THEO NGUYÊN NHÂN- KẾT QUẢ)** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Bài hát Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng | Điều gì giúp bóng đá Việt Nam chiến thắng?: tác giả, bố cục, tóm tắt nội  dung chính, dàn ý | Ngữ văn lớp 6 Cánh diều | Những phát minh khoa học thú vị liên quan đến trẻ em |

**A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

*\* Năng lực chung*:Tự chủ và tự học; giải quyết vấn đề và sáng tạo

*\* Năng lực chuyên biệt*: Năng lực ngôn ngữ (đọc – viết – nói và nghe); năng lực văn học.

+ Vận dụng kĩ năng đọc hiểu văn bản thông tin vào đọc hiểu các văn bản thông tin ngoài SGK: Nhận biết được một số yếu tố hình thức (nhan đề, sa pô, hình ảnh, cách triển khai,...), nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa,...) của văn bản thông tin thuật lại một sự kiện theo nguyên nhân-kết quả.

+ Biết cách lựa chọn từ ngữ và cấu trúc câu phù hợp; vận dụng vào đọc, nói, viết, nghe.

- Năng lực viết: Thực hành viết bài văn tóm tắt văn bản thông tin; viết biên bản.

**2. Phẩm chất:**

- Trung thực và có trách nhiệm trong việc tiếp nhận, truyền đạt thông tin về các sự kiện.

- Có ý thức ôn tập nghiêm túc.

**B. PHƯƠNG TIỆN VÀ HỌC LIỆU**

**1.Học liệu**:

- Tham khảo SGV, SGK Ngữ văn 6 Cánh diều.

- Tài liệu ôn tập bài học.

**2. Thiết bị và phương tiện:**

- Sưu tầm tranh ảnh, tư liệu có liên quan đến bài học.

- Sử dụng ngôn ngữ trong sáng, lành mạnh.

- Sử dụng máy chiếu/tivi kết nối wifi

**C.PHƯƠNG PHÁP, KĨ THUẬT DẠY HỌC**

**- Phương pháp**: Thảo luận nhóm, động não, dạy học giải quyết vấn đề, thuyết trình, đàm thoại gợi mở, dạy học hợp tác... .

**- Kĩ thuật**: Sơ đồ tư duy, phòng tranh, chia nhóm, đặt câu hỏi, khăn trải bàn,...

**D.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC THEO CHỦ ĐỀ**

**BUỔI 1:**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**1. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút sự chú ý của HS vào việc thực hiện nhiệm việc học tập.

**2. Nội dung hoạt động:** HS chia sẻ suy nghĩ

**3. Sản phẩm**: Những suy nghĩ, chia sẻ của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

**Yêu cầu:** Hoàn thành Phiếu học tập 01 sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Thể loại | Tập | Các văn bản | Sự khác biệt về **nội dung đề tài** của thể loại ở hai tập sách |
| **Văn bản thông tin** | Tập 1 | …………………. | …………………. |
| Tập 2 | …………………. |  |

**(Nhiệm vụ đã được GV giao về nhà thực hiện sau tiết học buổi sáng)**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

Các nhóm lần lượt báo cáo sản phẩm dự án của nhóm.

GV khích lệ, động viên.

**Bước 3: Báo cáo sản phẩm học tập:**

Các nhóm nhận xét sản phẩm của nhóm bạn sau khi nhóm bạn báo cáo.

**Bước 4: Đánh giá, nhận xét**

- GV nhận xét, khen và biểu dương các nhóm có sản phẩm tốt.

- GV chốt kiến thức:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Thể loại | Tập | Các văn bản | Sự khác biệt về **nội dung đề tài** của thể loại ở hai tập sách |
| **Văn bản thông tin** | **Tập 1** | *Diễn biến Chiến dịch Điện Biên Phủ* | Sự kiện được thuật lại theo trật tự thời gian. |
| *Hồ Chí Minh và "Tuyên ngôn Độc lập"* (Bùi Đình Phong*)* |
| *Giờ Trái Đất* |
| **Tập 2** | *Phạm Tuyên và ca khúc mừng chiến thắng (theo Nguyệt Cát)* | Sự kiện được thuật lại theo mối quan hệ nguyên nhân - kết quả. |
| *Điều gì giúp bóng đá Việt Nam chiến thắng?* |
| *Những phát minh " tình cờ và bất ngờ"* |

- GV giới thiệu nội dung ôn tập ***bài 10. Văn bản thông tin:***

|  |  |
| --- | --- |
| **KĨ NĂNG** | **NỘI DUNG CỤ THỂ** |
| Đọc – hiểu văn bản | **Đọc hiểu văn bản:**  ***+Văn bản 1:*** *: Phạm Tuyên và ca khúc mừng chiến thắng* (Nguyệt Cát) |
| ***+ Văn bản 2:*** *Điều gì giúp bóng đá Việt Nam chiến thắng ?* (theo thethaovanhoa.vn) |
| **Thực hành Tiếng Việt:** *Lựa chọn từ ngữ và cấu trúc câu phù hợp* |
| **Thực hành đọc hiểu**:  ***+ Văn bản:*** *Những phát minh “tình cờ và bất ngờ*” (theo khoahoc.tv) |
| Viết | **Viết:** Viết bài văn tóm tắt văn bản thông tin; viết biên bản. |

**HOẠT ĐỘNG ÔN TẬP: NHẮC LẠI KIẾN THỨC CƠ BẢN**

**1. Mục tiêu**: Giúp HS ôn tập, nắm chắc các đơn vị kiến thức của bài học Bài 10. Văn bản thông tin (thuật lại sự kiện theo nguyên nhân – kết quả).

**2. Nội dung hoạt động:** Vận dụng các phương pháp đàm thoại gợi mở, hoạt động nhóm để ôn tập.

**3. Sản phẩm:** Câu trả lời cá nhân hoặc sản phẩm nhóm.

**4. Tổ chức thực hiện hoạt động.**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

* GV hướng dẫn HS ôn lại các đơn vị kiến thức cơ bản bằng phương pháp hỏi đáp, đàm thoại gợi mở; hoạt động nhóm,
* HS lần lượt trả lời nhanh các câu hỏi củaGV các đơn vị kiến thức cơ bản của bài học 10.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

* HS tích cực trả lời.
* GV khích lệ, động viên

**Bước 3: Báo cáo sản phẩm**

* HS lần lượt trả lời các câu hỏi của GV.
* Các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá, nhận xét**

GV nhận xét, chốt kiến thức

**ÔN TẬP ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**

✪ **KIẾN THỨC CHUNG VỀ VĂN BẢN THÔNG TIN**

**1. Văn bản thông tin**là văn bản có mục đích chuyền tải thông tin một cách tin cậy, xác thực.

**2. Những yếu tố hình thức của văn bản thông tin:**

**- Sa-pô** là đoạn văn ngắn nằm ngay dưới nhan đề văn bản nhằm giới thiệu tóm tắt nội dung bài viết và tạo sự lôi cuốn đối với người đọc.

**- Nhan đề** là tên của văn bản thể hiện nội dung chính của văn bản.

**- Đề mục** là tên của một chương, mục, hoặc một phần của văn bản. Đề mục giúp cho bố cục văn bản mạch lạc và dễ tiếp nhận. Dưới mỗi đề mục là một hoặc một vài đoạn văn tạo thành bộ phận của toàn văn bản.

**3. Văn bản thông tin thuật lại sự kiện theo nguyên nhân – kết quả**

- *Văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện*: thuộc thể loại văn bản thông tin. Mục đích của kiểu văn bản này là giới thiệu, thuyết minh về sự kiện, giúp người đọc hình dung quá trình diễn biến của sự kiện và các thông tin liên quan.

- *Văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện theo nguyên nhân – kết quả* thường bao gồm ba thông tin chính:

**+** Nguyên nhân : Vì sao lại xảy ra sự việc ấy?,

**+** Diễn biến: Sự việc ấy diễn ra thế nào?

+ Kết quả: Kết quả ra sao?

**4. Cách đọc hiểu một văn bản thông tin**

- Chỉ ra sự kiện được nêu trong văn bản và mục đích của người viết văn bản đó.

- Nhận biết được trật tự triển khai nội dung thông tin; các số liệu và kiến thức có ý nghĩa quan trọng trong văn bản.

- Nêu được đặc điểm và tác dụng của hình thức trình bày văn bản (nhan đề, sa pô, đề mục, chữ đậm, số thứ tự và dấu đầu dòng trong văn bản; phần chữ và phần hình ảnh, sơ đồ, bảng biểu,…)

- Hiểu được sự liên quan của vấn đề nêu lên trong văn bản đối với cuộc sống cộng đồng và cá nhân người đọc.

✪ **VĂN BẢN ĐỌC HIỂU**

**Nhiệm vụ 1: Hoàn thành phiếu học tập 02: Chia lớp thành 06 nhóm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên văn bản** | **Đặc sắc nội dung** | **Đặc sắc nghệ thuật** |
| *Phạm Tuyên và ca khúc mừng chiến thắng* (Nguyệt Cát)  N**hóm1, 2** |  |  |
| *Điều gì giúp bóng đá Việt Nam chiến thắng ?* (theo thethaovanhoa.vn)  **Nhóm 3, 4** |  |  |
| *Những phát minh “tình cờ và bất ngờ*” (theo khoahoc.tv)  **Nhóm 5, 6** |  |  |

**Nhiệm vụ 2: Hoàn thành phiếu học tập 03: So sánh cách trình bày thông tin của 03 văn bản đọc hiểu:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **So sánh** | Văn bản Phạm Tuyên và ca khúc mừng chiến thắng | Văn bản Điều gì giúp bóng đá Việt nam chiến thắng? | **Văn bản**Những phát minh "tình cờ và bất ngờ**"** |
| **Giống nhau** | * Đều trình bày theo trình tự nguyên nhân – kết quả. * Đều có các tranh ảnh minh hoạ. * Cách trình bày các văn bản phù hợp với mục đích của văn bản. | | |
| **Khác nhau** | * Thuật lại 01 sự kiện: sự ra đời của bài hát “Như có Bác trong ngày đại thắng” (Phạm Tuyên) | * Thuật lại 01 sự kiện: Bóng đá Việt Nam “thống trị” Đông Nam Á ở thời điểm mà bài viết đề cập. | * Thuật lại nhiều sự kiện có chung nhau cách triển khai thông tin: sự ra đời của đất nặn, kem que, khoai tây lát chiên, giấy nhớ. |
| * Thông tin về nguyên nhân viết trước kết quả; thông tin kết quả trình bày nhiều hơn. | * Thông tin kết quả trình bày trước nguyên nhân; thông tin nguyên nhân được trình bày nhiều hơn. | * Thông tin nguyên nhân trước thông tin kết quả; thông tin kết quả được trình bày nhiều hơn. |
| * Văn bản không có số thứ tự, đề mục. | * Văn bản có các số thứ tự, đề mục để làm nổi bật thông tin chính. | * Văn bản có các số thứ tự, đề mục để làm nổi bật thông tin chính. |

**\*GV hướng dẫn HS chốt các đơn vị kiến thức cơ bản của các văn bản đọc hiểu:**

Văn bản 1: *PHẠM TUYÊN VÀ CA KHÚC MỪNG CHIẾN THẮNG*  (Nguyệt Cát)

**I. TÌM HIỂU CHUNG**

**1. Vài nét về nhạc sĩ Phạm Tuyên và bài hát ”Như có Bác trong ngày đại thắng”; chiến thắng 30/4/1975**

**a. Nhạc sĩ Phạm Tuyên**

- Là nhạc sĩ nổi tiếng của Việt Nam.

- Sự nghiệp sáng tác lớn với nhiều ca khúc được đông đảo mọi người đón nhận như: *Bài ca người thợ rừng*, *Bài ca người thợ mỏ*, *ng*, *Yêu biết mấy những con đường*, [Chiếc gậy Trường Sơn](https://vi.wikipedia.org/wiki/Chi%E1%BA%BFc_g%E1%BA%ADy_Tr%C6%B0%E1%BB%9Dng_S%C6%A1n), *Gảy đàn lên hỡi người bạn Mỹ*, *Từ làng Sen*, *… và Như có Bác trong ngày đại thắng.*

**b. Bài hát ”Như có Bác trong ngày đại thắng”**

Được nhạc sĩ Phạm Tuyên sáng tác đêm ngày 28 tháng 4 năm 1975, tập và thu âm ngay trong chiều ngày 30 tháng 4 để phát sóng trong bản tin thời sự đặc biệt 17 giờ cùng ngày của [Đài tiếng nói Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%A0i_Ti%E1%BA%BFng_n%C3%B3i_Vi%E1%BB%87t_Nam) chính thức công bố tin giải phóng hoàn toàn miền Nam Việt Nam.

**C. Chiến thắng 30/4/1975**

 Là sự kiện chấm dứt [Chiến tranh Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Chi%E1%BA%BFn_tranh_Vi%E1%BB%87t_Nam) khi Quân đội Nhân dân Việt Nam và Quân Giải phóng miền Nam tiến vào thành phố Sài Gòn, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

**2. Văn bản “Phạm Tuyên và ca khúc mừng chiến thắng”**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Tác giả***: | Nhà báo Nguyệt Cát |
| ***Xuất xứ và thời gian ra đời*** | Bài báo được đăng trên báo điện tử Kiến thức (kienthuc.net) ngày 28/04/2013 |
| ***Thể loại*** | Văn bản thông tin (thuật lại sự kiện theo mối quan hệ nguyên nhân-kết quả). |
| ***Ý nghĩa thời điểm ra đời*** | Nhân dịp kỉ niệm 38 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2013) =>Thời điểm đăng bài viết về sự kiện nhạc sĩ Phạm Tuyên viết bài hát “Như có Bác trong ngày đại thắng nhằm gợi nhắc lại sự kiện lịch sử quan trọng của dân tộc – ngày 30/4/1975, thu hút sự chú ý của mọi người với sự kiện, đồng thời nhấn mạnh hơn ý nghĩa lớn lao của sự kiện cũng như giá trị to lớn của bài hát về sự kiện. |
| ***Sự kiện*** | Thuật lại (ghi lại) quá trình ra đời bài hát “Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng”. |
| ***Phương thức biểu đạt chính*** | Thuyết minh |
| ***Bố cục*** | Chia 3 phần theo cách chia của SGK:  - **Phần 1:** Giới thiệu sự kiện được thuật lại: sự kiện ra đời của bài hát “Như có Bác trong ngày đại thắng”  - **Phần 2:** Nguyên nhân, diễn biến và kết quả của sự kiện  - **Phần 3**: Cảm nhận, suy nghĩ về giá trị của bài hát |
| ***Nghệ thuật*** | Hình thức trình bày của bài báo:  - Sa pô: nằm dưới tiêu đề, được in đậm, trích dẫn một câu văn quan trọng của bài viết, thu hút sự chú ý của người đọc.  - Trích dẫn nguyên văn lời kể chuyện của nhạc sĩ trong dấu ngoặc kép=> tăng tính chân thực, chính xác cho câu chuyện.  - Bố cục: rõ ràng, rành mạch, khoa học  - Lời văn: ngắn gọn, rõ ràng, chính xác, giàu cảm xúc (của tác giả bài viết, của nhạc sĩ)  - Hình ảnh minh họa - chiếc xe tăng đầu tiên của Quân Giải phóng tiến vào sân Dinh Độc Lập ngày 30/04/1975 (Ảnh: wordpress): minh họa cho một thông tin quan trọng, có ý nghĩa quyết định đến việc bài hát được chọn dàn dựng ngay trong chiều 30/4 🡪 tiêu biểu, làm tăng tính chân thực cho thông tin được kể lại.  => Bài viết có cách đưa thông tin đa dạng, kết hợp kênh chữ với kênh hình (văn bản đa phương thức); phù hợp với đông đảo đối tượng bạn đọc thuộc mọi lứa tuổi, ngành nghề, tầng lớp, vùng miền,… |
| ***Nội dung*** | - Cung cấp thông tin chính xác về thời gian, địa điểm, quá trình ra đời bài hát “Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng”.Từ đó, giúp người đọc sống lại không khí chiến thắng hào hùng của đất nước của đại thắng mùa xuân 1975, gợi nhắc thế hệ ngày nay không quên đi một thời quá khứ đau thương nhưng vẻ vang của dân tộc.  - Cho thấy tài năng, tình yêu Tổ quốc sâu sắc của nhạc sĩ Phạm Tuyên.  - Thể hiện niềm cảm mến, trân trọng của tác giả với bài hát và người nghệ sĩ tài hoa Phạm Tuyên. |

**II. ĐỊNH HƯỚNG PHÂN TÍCH VĂN BẢN**

|  |
| --- |
| **1. Nêu vấn đề:**  Giới thiệu tác giả và văn bản, khái quát giá trị của văn bản |
| **2. Giải quyết vấn đề**  **B1. Khái quát chung**  **B2. Phân tích theo luận điểm nội dung và nghệ thuật của văn bản**  **2.1. Ý nghĩa, tác dụng của sa pô bài báo (phần in đậm)**  - Thu hút người đọc, xác định chủ đề của bài báo: sự kiện ra đời của bài hát “*Như có Bác trong ngày đại thắng*”.  - Nhấn mạnh ý nghĩa của bài hát, định hướng nội dung của bài báo. **2.2. Tìm hiểu mối quan hệ nguyên nhân – kết quả của sự kiện trong bài báo**  **2.1.1. Nguyên nhân ra đời bài hát “Như có Bác trong ngày đại thắng” (Nguyên nhân sự kiện)**  \*Có hai nguyên nhân chính:  - **Gián tiếp**: Đầu tháng 4/1975, tin chiến thắng vang dội đến từ các chiến trường phía Tây Nam liên tiếp bay về… đã thôi thúc các nhạc sĩ sáng tác.  => Nhạc sĩ Phạm Tuyên dự định phải viết một bản hợp xướng thật hoành tráng để ca ngợi chiến thắng vĩ đại của dân tộc ta.  - **Trực tiếp**: Bản tin chiều ngày 28/04/1975 của Đài Tiếng nói Việt Nam về hành động oanh tạc sân bay Tân Sơn Nhất của phi công Nguyễn Thành Trung là cú hích quan trọng cho ra đời bài hát, khiến ý nghĩ thắng lợi luôn thường trực trong đầu nhạc sĩ, tạo nên nguồn cảm hứng sáng tác cho nhạc sĩ: “phải viết ngay một cái gì đó, góp một tiếng reo vui cùng mọi người mừng chiến thắng”.  **2.2.2. Quá trình sáng tác và phổ biến bài hát (Diễn biến, kết quả của sự kiện)**  **a. Thời gian hoàn thành bài hát**:  - Chiều ngày 28/4/1975, sau khi nghe bản tin của Đài tiếng nói, “trong nguồn cảm hứng dạt dào”, sau “hai tiếng đồng hồ”, Phạm Tuyên hoàn thành bài hát, “không cần sửa một câu, một chữ”  **b. Quá trình phổ biến bài hát**  -Ngày 29/4: bài hát được hội đồng duyệt quyết định để dành đến 7/5 kỉ niệm chiến thắng Điện Biên Phủ mới dàn dựng.  *-* Khi chiến thắng đến bất ngờ vào ngày 30/4, bài hát đã được dàn dựng thu thanh ngay để kịp truyền đi cùng tin thắng trận ra toàn thế giới.  - Đêm 30/4, ngày 1/5: bài hát được truyền đi qua loa phát thanh, quân nhạc thổi rền vang trên các xe mui trần khắp các đường phố để ăn mừng chiến thắng cùng nhân dân:  +*Suốt đêm 30/4, bài hát nhiều lần được cất lên vang dội qua làn sóng phát thanh của Đài TNVN cùng các bản tin thắng trận.*  *+ Ngày 1/5, quân nhạc thổi rền vang âm điệu “Việt Nam – Hồ Chí Minh, Việt Nam – Hồ Chí Minh”*  *+* Buổi chiều 1/5, các loa phát thanh trong thành phố đồng loạt cất vang bài ca mừng chiến thắng này.  **c. Tâm trạng, cảm xúc của nhạc sĩ Phạm Tuyên**  - Trong khi sáng tác ca khúc:  + Vui sướng, hào hứng, cảm xúc dạt dào trước chiến thắng vẻ vang, dồn dập của quân ta; tin vào thắng lợi cuối cùng của quân ta.  + Muốn viết ca khúc hoành tráng để ngợi ca chiến thắng vĩ đại của dân tộc.  - Viết ca khúc trong sự thăng hoa cảm xúc, cảm xúc dào dạt về niềm vui chiến thắng của dân tộc.  - Khi nghe ca khúc của chính mình phát trực tiếp trên Đài tiếng nói:  + Cả hai vợ chồng nhạc sĩ đều “bồi hồi xúc động”.  + “Những lần trước, khi nghe bài hát của mình được phát sóng, tôi (nhạc sĩ) hay chú ý đến ca từ, giai điệu xem đã đúng chưa.”  “Lần này thì khác, cảm giác như bài hát đã có sẵn đâu đó rồi, mình không viết cũng có người khác viết thay.”  =>Nhạc sĩ thấy vui sướng vì đã làm tròn sứ mệnh nghệ thuật của người nhạc sĩ, đem lời ca hoà vào không khí chiến thắng của dân tộc.  🡺**Nhận xét về con người của nhạc sĩ Phạm Tuyên**: Qua những trăn trở, những chia sẻ về quá trình sáng tác nên ca khúc mừng chiến thắng, ta thấy được vẻ đẹp con người nhạc sĩ Phạm Tuyên:  + Nghệ sĩ tài năng, có tấm lòng nhiệt huyết và yêu nước thiết tha.  + Nghệ sĩ khiêm tốn, có trách nhiệm, tận tâm với nghề .  🡪 Hiểu vì sao những ca khúc của ông có sức sống, trở thành ca khúc đi cùng năm tháng.  **2.2.3. Số phận đặc biệt và ý nghĩa của bài hát**  **a. Số phận đặc biệt**  - Bài hát vượt qua thử thách thời gian, đến với mọi tầng lớp, giai cấp trong xã hội, không phân biệt biên giới quốc gia; từ cụ già đến trẻ con, từ miền xuôi lên miền ngược đều hát bài hát này.  - Ở một số nơi, bài hát còn được dùng như bài ca “giã bạn” để kết thúc các cuộc gặp gỡ, mít tinh, văn nghệ quần chúng.  🡪 Đây là bài hát chung cho mọi người; sức sống bài hát vẫn còn nguyên vẹn đến hôm nay.  **b. Ý nghĩa câu nói của nhạc sĩ Phạm Tuyên**  - *“Tôi viết trong hai tiếng đồng hồ và cả cuộc đời!”*  + “*Hai tiếng đồng hồ”*: thời gian vật lí để hoàn thành, viết ra bài hát, ***khẩn trương, nhanh chóng.***  + “*Cả cuộc đời”*: bài hát được thai nghén, dồn cộng cảm xúc trong sự ***nhẫn nại, bền bỉ, sắt son đợi chờ, tin tưởng*** suốt cả quãngthời gian đau thương đằng đẵng “*sống những ngày gian khổ, nuôi khát vọng giải phóng dân tộc*” thống nhất non sông, sum họp một nhà.  *+ “Để có được như ngày hôm nay, chúng ta đã phải đổi bằng máu và nước mắt”:* nền hòa bình, độc lập, tự do chúng ta có được hôm nay được đánh đổi bằng sự hi sinh, mất mát, khổ đau của bao thế hệ người Việt Nam ở trên khắp các mặt trận.  🡪 Những phút giây thăng hoa, “*cảm xúc có thể vỡ òa cùng ngày chiến thắng*” như thế được kết tinh từ máu và nước mắt thấm đẫm đau thương nhưng cũng đầy tự hào, vinh quang của dân tộc Việt Nam. Cảm xúc ấy có sức sống đến tận hôm nay, khiến chúng ta mỗi lần chạm vào, đều thấy nghẹn ngào, xúc động trào dâng.  - Câu nói của Phạm Tuyên khép lại bài:  + Là lời nhạc sĩ tự nhắc mình khắc ghi, tri ân công ơn của các thế hệ cha anh, nhân dân, đất nước trong những ngày gian khó đã qua; trân trọng những ngày tháng tươi đẹp đang có.  + Lời nhắc nhở chúng ta lẽ sống giản dị: được sống trong niềm vui hôm nay, không được lãng quên một thời quá khứ nhiều gian khó, đau thương, phải biết giữ trọn đạo lí biết ơn, ân nghĩa thủy chung cùng quá khứ của dân tộc....  =>Đó cũng chính là ý nghĩa lớn lao giúp bài hát vượt qua thử thách của thời gian.  - Bài học cho người làm nghệ thuật: Để có cảm hứng sáng tác, người nghệ sĩ phải có trải nghiệm và có những xúc động mãnh liệt. Tác phẩm có giá trị không chỉ thể hiện được cảm xúc cá nhân người nghệ sĩ mà còn phải nói lên những tình cảm lớn lao, thiêng liêng của cộng đồng.  **\*Nghệ thuật:**  - Thông tin cụ thể, chính xác  - Lời văn ngắn gọn, rõ ràng, rành mạch, giàu cảm xúc  🡪 Giúp người đọc tiếp nhận thông tin dễ dàng, hiểu được cả tâm trạng, tình cảm sâu kín của tác giả. |
| **3. Đánh giá khái quát**  **\*Nghệ thuật:** Bài viết có cách đưa thông tin đa dạng, kết hợp kênh chữ với kênh hình (văn bản đa phương thức); phù hợp với đông đảo đối tượng bạn đọc thuộc mọi lứa tuổi, ngành nghề, tầng lớp, vùng miền,…  **\*Nội dung:**  - Cung cấp thông tin chính xác về thời gian, địa điểm, quá trình ra đời bài hát “Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng”.Từ đó, giúp người đọc sống lại không khí chiến thắng hào hùng của đất nước của đại thắng mùa xuân 1975, gợi nhắc thế hệ ngày nay không quên đi một thời quá khứ đau thương nhưng vẻ vang của dân tộc.  - Cho thấy tài năng, tình yêu Tổ quốc sâu sắc của nhạc sĩ Phạm Tuyên.  - Thể hiện niềm cảm mến, trân trọng của tác giả với bài hát và người nghệ sĩ tài hoa Phạm Tuyên. |

**III.** **LUYỆN ĐỀ**

GV hướng dẫn HS thực hành đề đọc hiểu về văn bản “*Phạm Tuyên và ca khúc mừng chiến thắng*”(Nguyệt Cát) và văn bản ngoài SGK:

**Đề số 01: Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

Trong mấy trăm tác phẩm do nhạc sĩ [Phạm Tuyên sáng tác](http://kienthuc.net.vn/doc-30s/201109/Nhac-si-Pham-Tuyen-la-cong-dan-uu-tu-Thu-do-2011-700012/), không có một tác phẩm nào có số phận đặc biệt như bài hát Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng. Nó vượt qua thử thách của thời gian, đến với mọi từng lớp, giai cấp trong xã hội, không phân biệt biên giới quốc gia. Từ cụ già đến trẻ con, từ miền xuôi lên miền ngược đều hát bài hát ấy. Ở một số nơi bài hát còn được dùng như bài ca “giã bạn” để kết thúc các cuộc gặp gỡ, mít tinh, văn nghệ quần chúng.

Một lần, khi được hỏi về thời gian sáng tác bài hát, ông cười trả lời: “Tôi viết trong 2 tiếng cộng cả cuộc đời! Bởi nếu không sống những ngày gian khổ, không nuôi khát vọng giải phóng dân tộc, làm sao cảm xúc có thể vỡ òa cùng ngày chiến thắng. Để có được như ngày hôm nay, chúng ta đã phải đổi bằng máu và nước mắt”.

(Theo Nguyệt Cát, kienthuc.net.vn)

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính.

**Câu 2.** Những biểu hiện nào cho thấy bài hát Như có Bác trong ngày đại thắng "có số phận đặc biệt"?

**Câu 3**. Câu nói của nhạc sĩ Phạm Tuyên ở cuối bài nhằm khẳng định điều gì?

**Câu 4.** Các dấu ngoặc kép trong đoạn trích dùng để làm gì?

**Câu 5.** Hãy chia sẻ cảm xúc của em về một ca khúc ra đời gắn với sự kiện lịch sử dân tộc mà em biết. (trình bày trong khoảng 5-6 dòng)

*(Câu 5 dành cho HS Khá , Giỏi. GV có thể giao các em về nhà tìm hiểu để chia sẻ vào buổi học sau)*

**Gợi ý trả lời**

**Câu 1:** Phương thức biểu đạt chính: Thuyết minh

**Câu 2:** Những biểu hiện cho thấy bài hát Như có Bác trong ngày đại thắng “có số phận đặc biệt”:

+ Nó vượt qua thử thách của thời gian, đến với mọi từng lớp, giai cấp trong xã hội, không phân biệt biên giới quốc gia.

+ Từ cụ già đến trẻ con, từ miền xuôi lên miền ngược đều hát bài hát ấy.

+ Ở một số nơi bài hát còn được dùng như bài ca “giã bạn” để kết thúc các cuộc gặp gỡ, mít tinh, văn nghệ quần chúng

**Câu 3:** Câu nói của Phạm Tuyên khép lại bài có ý nghĩa:

+ Là lời nhạc sĩ tự nhắc mình khắc ghi, tri ân công ơn của các thế hệ cha anh, nhân dân, đất nước trong những ngày gian khó đã qua; trân trọng những ngày tháng tươi đẹp đang có.

+ Lời nhắc nhở mọi người lẽ sống giản dị: được sống trong niềm vui hôm nay, không được lãng quên một thời quá khứ nhiều gian khó, đau thương, phải biết giữ trọn đạo lí biết ơn, ân nghĩa thủy chung cùng quá khứ của dân tộc....

=>Đó cũng chính là ý nghĩa lớn lao giúp bài hát vượt qua thử thách của thời gian.

**Câu 4:** Tác dụng của dấu ngoặc kép:

* Dấu ngoặc kép của cụm từ “giã bạn”: Đánh dấu một từ ngữ không được hiểu theo cách thông thường. (“giã bạn” nghĩa là kết thúc, bắt đầu tan hay chia tay nhau trong một sự kiện,…).
* Dấu ngoặc kép cuối đoạn trích: Đánh dấu phần trích dẫn trực tiếp.

**Câu 5:**

* HS nói được tên một bài hát ra đời gắn với sự kiện lịch sử dân tộc:

Ví dụ:

+ “Mười chín tháng Tám” (nhạc sĩ Xuân Oanh) ra đời nhân sự kiện ngày Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám 19/8/1945.

+ “Đảng đã cho ta mùa xuân” (nhạc sĩ Phạm Tuyên) ra đời trong khí thế mùa xuân Canh Tý – 1960, mừng Đảng Cộng sản VN tròn 30 tuổi.

+ Ca khúc *Giải phóng Điện Biên* được nhạc sĩ Đỗ Nhuận sáng tác ngay trong đêm ngày 7/5/1954, ã trở thành "biểu tượng" bằng giai điệu của chiến thắng Điện Biên lịch sử.

+ Ca khúc T*iến về Hà Nội* của tác giả Văn Cao là ca khúc hay nhất viết về [sự kiện](https://dantri.com.vn/su-kien.htm) Giải phóng Thủ đô, được cố nhạc sĩ sáng tác trước khi bộ đội về giải phóng thủ đô (10/10/1954) đến 5 năm. như lời dự báo ngày chiến thắng

* HS chia sẻ cảm xúc về bài hát.

# **Đề số 02: Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

# **Lịch sử ra đời, ý nghĩa ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11**

Thứ ba, ngày 17/11/2020 11:51 AM (GMT+7)

**Năm 2020, kỷ niệm 38 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. Sự ra đời ngày 20/11 là một dấu mốc quan trọng trong giáo dục và giờ đây ngày này trở thành ngày hội của các thế hệ học sinh tri ân các thầy cô giáo.**

**Lịch sử ra đời ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 thế nào?**

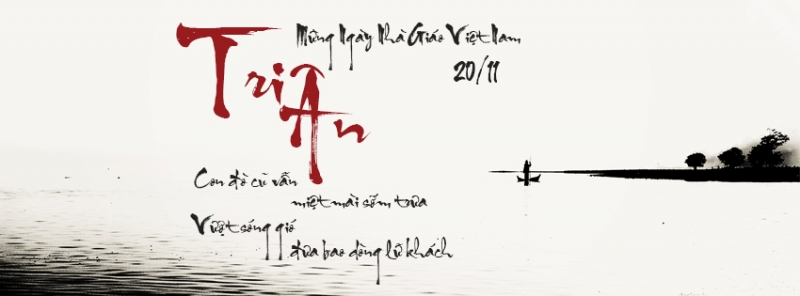
Từ tháng 7/1946, tại Paris, tổ chức quốc tế các nhà giáo tiến bộ được thành lập, lấy tên là Liên hiệp quốc tế các công đoàn giáo dục (tiếng Pháp: Fédération Internationale Syndicale des Enseignants – FISE).

Nǎm 1949, tại một hội nghị ở Warszawa (thủ đô của Ba Lan), FISE đã ra bản "Hiến chương các nhà giáo" gồm 15 chương.

Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, để tranh thủ các diễn đàn quốc tế, tố cáo âm mưu tội ác của bọn đế quốc xâm lược đối với nhân dân ta cũng như đối với giáo viên và học sinh, Công đoàn Giáo dục Việt Nam đã liên hệ với FISE.

Từ ngày 26 – 30/8/1957, Hội nghị FISE diễn ra tại Thủ đô Warszawa.

Hội nghị có 57 nước tham dự, trong đó có Công đoàn giáo dục Việt Nam, quyết định lấy ngày 20/11 làm ngày Quốc tế Hiến chương các nhà giáo.

.

Sau khi đất nước thống nhất, với ý nghĩa tích cực của [ngày 20/11](https://danviet.vn/10-loi-chuc-ngay-2011-sieu-hai-huoc-danh-tang-thay-co-7777931416.htm), Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) đã ban hành Quyết định số 167/HĐBT, ngày 26/9/1982 quyết định sẽ lấy ngày 20/11 hàng năm là Ngày Nhà giáo Việt Nam.

### **Ý nghĩa lịch sử của ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11**

Dân tộc Việt Nam có truyền thống tôn sư trọng đạo. Từ xa xưa, ông cha đã khuyên răn đời sau về đạo lý này: "Nhất tự vi sư – Bán tự vi sư" (Một chữ cũng là thầy – Nửa chữ cũng là thầy), "Muốn sang thì bắc cầu Kiều - Muốn con hay chữ phải yêu lấy thầy"….

Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 chính thức được công nhận thêm một lần khẳng định về truyền thống đó.

Từ đó, ngày 20/11 trở thành ngày lễ để các thế hệ học sinh bày tỏ lòng biết ơn của mình tới các thầy cô giáo. Cũng vào ngày này, toàn xã hội chia sẻ niềm vui, tri ân với những người đã góp bao công sức và tâm huyết cho sự nghiệp trồng người cao cả, góp phần xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

(theo Bảo Linh, Danviet.vn)

**Câu 1**. Nêu thể loại của văn bản.

**Câu 2.** Chọn câu đúng nhất:

**1. Văn bản cung cấp cho người đọc thông tin chính nào?**

A. Lịch sử ra đời của Ngày Nhà giáo Việt Nam

B. Ý nghĩa của Ngày nhà giáo Việt Nam

C. Ý nghĩa của nghề giáo

D. Lịch sử ra đời và ý nghĩa của Ngày Nhà giáo Việt Nam

**2. Thông tin chính được nêu ở phần nào của văn bản?**

A. Tên văn bản.

B. Sa pô.

C. Hình ảnh

D. Các đoạn trong văn bản.

**3. Ngày 20/11 được chính thức chọn làm Ngày Nhà giáo Việt Nam từ năm nào?**

A. 1946

B. 1957

C. 1982

D. 2020

**4. Con số “38 năm” được nhắc đến trong sa pô của bài báo đề cập đến khoảng thời gian nào?**

A. 1946 – 1984

B. 1949 - 1987

B. 1957 – 1995

C. 1982 - 2020

**5. Thông tin trong văn bản chủ yếu được triển khai theo trình tự nào?**

A. Thời gian.

B. Nguyên nhân - kết quả.

C. So sánh.

D. Vấn đề - giải pháp.

**Câu 3**. Nêu tác dụng của việc sử dụng các đề mục in đậm và hình ảnh minh hoạ trong văn bản.

**Câu 4**. Hãy nêu các hoạt động mà em và các bạn thường tham gia để hưởng ứng tháng tri ân Thầy cô dịp 20/11 hàng năm. Chia sẻ cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động đó.

**Gợi ý trả lời**

**Câu 1: Văn bản thông tin.**

**Câu 2:**

1. D. Lịch sử ra đời và ý nghĩa của Ngày Nhà giáo Việt Nam
2. A. Tên văn bản
3. C. 1982
4. C. 1982 - 2020
5. A. Thời gian.

**Câu 3:** Tác dụng của việc sử dụng các đề mục in đậm và hình ảnh minh hoạ trong văn bản:

+ Văn bản sử dụng kiểu chữ in đâm ở các đề mục để làm nổi bật thông tin chính của các phần của văn bản, giúp người đọc dễ nắm bắt được thông tin hơn.  
+ Hình ảnh minh họa kèm theo giúp văn bản sinh động, thu hút người đọc hơn.

**Câu 4:**

\*Các hoạt động hướng đến chào mừng 20/11 thường tổ chức ở trường học:

- Thi đua nhiều điểm tốt, nhiều giờ học tốt trong tuần/tháng.

- Làm báo tường/tập san tri ân Thầy cô.

- Thi hoặc tổ chức hội diễn văn nghệ các lớp.

- Làm thiệp, cắm hoá,… để tri ân Thầy cô.

- Thăm hỏi, chúc tết Thầy cô.

…

\*HS chia sẻ về cảm xúc của mình khi tham gia các hoạt động: vui , phấn khởi, mong muốn dành nhiều tình cảm để tri ân công lao của thầy cô.

**VĂN BẢN 2: *ĐIỀU GÌ GIÚP BÓNG ĐÁ VIỆT NAM CHIẾN THẮNG?***

**(Theo http: thethaovanhoa.vn)**

**I. TÌM HIỂU CHUNG VỀ VĂN BẢN**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Xuất xứ và thời gian ra đời*** | Bài viết được đăng ở trang web: thethaovanhoa.vn vào 15/12/2019. (Thời điểm ra đời của bài báo cũng gần với các sự kiện thành tích nổi bật của bóng đá Việt Nam, đang “thống trị” khu vực Đông Nam Á). |
| ***Sự kiện - Đề tài*** | ***Sự kiện:*** *Bóng đá Việt Nam “thống trị” khu vực ĐNA thời điểm mà bài viết đề cập.*  ***- Đề tài:*** Dẫn lại lời tờ báo Smmsport của Thái Lan phân tích các nguyên nhân làm nên chiến thắng của bóng đá Việt Nam. |
| ***Thể loại*** | Văn bản thông tin (thuật lại sự kiện theo mối quan hệ nguyên nhân-kết quả). |
| ***Phương thức biểu đạt*** | Thuyết minh |
| ***Bố cục*** | **2 phần:**  + **Phần 1:** Từ đầu…”thời điểm hiện tại”: Nêu kết quả của bóng đá Việt Nam ở thời điểm hiện tại.  **+ Phần 2:** Nêu những nguyên nhân chính dẫn đến chiến thắng của bóng đá Việt Nam.  → Cách triển khai vấn đề (thuật lại sự kiện) theo nguyên nhân kết quả. |
| ***Nghệ thuật*** | Hình thức trình bày của bài báo:  - Sa pô: nằm dưới tiêu đề, được in đậm, thu hút sự chú ý của người đọc.  - Trích dẫn nguyên văn lời của tờ báo SmmSport trong dấu ngoặc kép=> tăng tính chân thực, chính xác cho thông tin.  - Dùng kiểu chữ in đậm và cách đánh số đề mục, dùng số liệu và hình ảnh nổi bật.  - Cách thuật lại sự kiện theo trật tự nguyên nhân kết quả. |
| ***Nội dụng*** | - Những nguyên nhân chính giúp bóng đá Việt Nam chiến thắng.  - Thái độ trân trọng, ngưỡng mộ và khâm phục của tờ báo Smmsport đối với bóng đá Việt Nam |

**II. ĐỊNH HƯỚNG PHÂN TÍCH VĂN BẢN**

|  |
| --- |
| **1. Nêu vấn đề:**  - Giới thiệu chung về thành tích nổi bật của bóng đá Việt Nam.  - Giới thiệu văn bản *Điều gì giúp bóng đá Việt Nam chiến thắng?*  và khái quát giá trị của văn bản. |
| **2. Giải quyết vấn đề**  **2.1. Ý nghĩa, tác dụng của sa pô bài báo (phần in đậm)**  - Thu hút người đọc.  - Đinh hướng nội dung chính của bài báo: thuyết minh những nguyên nhân khiến bóng đá Việt Nam “thống trị” ở Đông Nam Á thời điểm năm 2019.  **2.2. Tìm hiểu mối quan hệ nguyên nhân – kết quả của sự kiện trong bài báo**  **2.2.1. Kết quả: Vị thế của bóng đá Việt Nam ở thời điểm hiện tại**  - Bóng đá Việt Nam đang “thống trị” khu vực Đông Nam Á (ĐNÁ) ở thời điểm hiện tại:  + Đội tuyển bóng đá nam: vô địch AFF CUP 2018.  + Đội tuyển bóng đá nữ: đăng quang ở giải vô địch ĐNÁ năm 2019.  + U22 Việt Nam và tuyển nữ Việt Nam đều giành Huy chương Vàng tại Seagame 2019.  Nghệ thuật: sử dụng từ trong ngoặc kép với nghĩa khác nghĩa gốc/nghĩa thông thường: + “**thống trị”** – nghĩa gốc: *nắm và sử dụng bộ máy chính quyền đề diều khiển, quản lí, chi phối mọi mặt*; nghĩa trong văn bản: *nổi bật, có ảnh hưởng lớn*  **2.2.2. Nguyên nhân: Những nguyên nhân chính giúp bóng đá Việt Nam chiến thắng**  **a) Những nguyên nhân chính mà tờ báo SmmSport của Thái Lan chỉ ra:**   * Lòng khao khát của các cầu thủ thể hiện trên sân tập cũng như khi thi đấu. * Sự tự tin của các cầu thủ. * Sự tiến bộ của V-League và việc chú trọng đầu tư vào nền tảng, hệ thống, đặc biệt là việc đào tạo cầu thủ trẻ. * Các cầu thủ Việt Nam gắn bó với nhau trong thời gian dài nên hiểu rõ nhiệm vụ của mình và các đồng đội trên sân. * Được dẫn dắt bởi huấn luyện viên giỏi người Hàn có đam mê và ý tưởng.   =>Tác giả dành phần lớn bài viết nêu các nguyên nhân nhằm để giải thích vì sao bóng đá Việt Nam “thống trị” khu vực ĐNA ở thời điểm mà bài viết đề cập đến – một sự kiện vô cùng trọng đại của thể thao Việt Nam, ca ngợi cá nhân và tập thể đã góp sức làm nên chiến thắng.  **b. Thái độ của người viết trên tờ báo SmmSport đối với bóng đá Việt Nam**  - Ca ngợi các cầu thủ cũng như huấn luyện viên đội tuyển bóng đá Việt Nam.  - Thái độ đúng mực, khách quan, công bằng..  **2.3. Đặc sắc nghệ thuật**  - Sa pô: nằm dưới tiêu đề, được in đậm, thu hút sự chú ý của người đọc.  - Cách thuật lại sự kiện theo trật tự nguyên nhân kết quả.  - Trích dẫn nguyên văn lời của tờ báo SmmSport trong dấu ngoặc kép=> tăng tính chân thực, chính xác cho thông tin.  - Dùng kiểu chữ in đậm và cách đánh số đề mục, dùng số liệu và hình ảnh nổi bật.  - Sử dụng các từ ngữ chuyển nghĩa mang tính biểu cảm cao trong ngoặc kép. |
| * 1. **Đánh giá khái quát**   **\*Nghệ thuật:** Kết hợp kênh chữ và kênh hình; sử dụng kiểu chữ in đậm và cách đánh số đề mục góp phần làm sinh động văn bản thông tin.  **\*Nội dung:** Văn bản *Điều gì giúp bóng đá Việt Nam chiến thắng?đã*  cung cấp thông tin về những nguyên nhân chính giúp bóng đá Việt Nam chiến thắng, qua đó khơi dậy niềm tự hào thể thao nước nhà. |

**III. LUYỆN ĐỀ ĐỌC HIỂU**

**Đề số 01: Đọc lại văn bản *“Điều gì giúp bóng đá Việt Nam chiến thắng?”*– SGK và trả lời câu hỏi:**

**Câu 1**. Xác định thể loại văn bản trên.

**Câu 2.** Chọn câu đúng nhất:

**1. Văn bản cung cấp cho người đọc thông tin chính nào?**

A. Sự ra đời của giải AFF Cup.

B. Tác dụng của môn thể thao bóng đá đối với con người

C. Các nguyên nhân giúp bóng đá Việt Nam “thống trị” Đông Nam Á

D. Sự phát triển của giải V-League

**2. Thông tin chính được nêu ở phần nào của văn bản?**

A. Tên văn bản.

B. Sa pô.

C. Video.

D. Các đoạn trong văn bản.

**3. Nghĩa của từ “thống trị” trong sa -pô của văn bản là gì?**

A. *Nắm và sử dụng bộ máy chính quyền đề diều khiển, quản lí, chi phối mọi mặt*

B. *Giữ vai trò chủ đạo, hoàn toàn chi phối những cái khác*

C. *Dẫn đầu, đứng đầu*

D. *Tạo ra những giá trị khác biệt*

**4. Nội dung nào sau đây không có trong văn bản khi nói về các nguyên nhân giúp bóng đá Việt Nam chiến thắng?**

A. Lòng khao khát của các cầu thủ thể hiện trên sân tập cũng như khi thi đấu.

B. Sự tự tin của các cầu thủ

C. Các cầu thủ Việt Nam gắn bó với nhau trong thời gian dài nên hiểu rõ nhiệm vụ của mình và các đồng đội trên sân.

D. Do thể lực của các cầu thủ tốt.

**5. Thông tin trong văn bản chủ yếu được triển khai theo trình tự nào?**

A. Thời gian.

B. Nguyên nhân - kết quả.

C. So sánh.

D. Vấn đề - giải pháp.

**Câu 3**. Nhận xét về cách trình bày các thông tin trong văn bản (màu sắc, hình ảnh, kiểu chữ, cách đánh số các đề mục,…).

**Câu 4**. Trong các nguyên nhân ở trên, em thích nguyên nhân nào nhất? Vì sao?

**Gợi ý trả lời**

**Câu 1:** Thể loại: văn bản thông tin.

**Câu 2:**

1. C. Các nguyên nhân giúp bóng đá Việt Nam “thống trị” Đông Nam Á
2. A. Tên văn bản.
3. C. *Dẫn đầu, đứng đầu*
4. D. Do thể lực của các cầu thủ tốt.
5. B. Nguyên nhân - kết quả.

**Câu 3:** Nhân xét về cách trình bày các thông tin trong văn bản:

+ Cách trình bày các thông tin theo nguyên nhân – kết quả.

+ Văn bản sử dụng kiểu chữ in đâm và đánh số thứ tự 1,2,3 ở các đề mục để làm nổi bật thông tin chính của các đoạn/phần của văn bản, giúp người đọc dễ nắm bắt được thông tin hơn.  
+ Hình ảnh minh họa kèm theo sinh động, chân thực.

**Câu 4:** HS chia sẻ về nguyên nhân mà HS ấn tượng, đưa ra lí giải.

Ví dụ: Em thích nguyên nhân Sự tiến bộ của V-League vì nguyên nhân đó thể hiện được sự quan tâm và nỗ lực của rất nhiều người dành cho nền bóng đá nước nhà qua rất nhiều thế hệ để hiện tại có hướng đi đúng đắn và sự phát triển như hiện tại.  
  
**Đề số 02: Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

# **Việt Nam đang chiến thắng đại dịch COVID-19 như thế nào?**

Thứ sáu, 10/04/2020 18:03 (GMT+7)

**Tuy chưa phải là chiến thắng cuối cùng, nhưng với tinh thần “chống dịch như chống giặc”, Việt Nam đã chia ra các giai đoạn khác nhau và đã giành thắng lợi trên từng chặng đường tính đến thời điểm này. Điều này đang được cả thế giới ca ngợi vì hệ thống y tế chưa hiện đại trong khi ngân sách eo hẹp nhưng hiệu quả phòng chống dịch COVID-19 tại Việt Nam lại được đánh giá cao.**

Với những gì diễn ra trong 3 tháng qua và đặc biệt là những ngày gần đây cho thấy những giải pháp và chiến thuật hiệu quả của Việt Nam khi “đánh giặc” vô hình COVID-19. Nhân dân từ hoang mang lo lắng, hoảng loạn, thậm chí sợ hãi đã nhanh chóng lấy lại cân bằng và an tâm tin tưởng hơn khi chúng ta nhanh chóng khoanh vùng và cách ly những người nhiễm dịch cũng như các đối tượng nghi nhiễm. Cũng chính vì vậy, Đảng, Chính phủ đang tập hợp được sức mạnh đoàn kết của toàn dân để cùng chiến đấu với giặc COVID-19.

***Chống dịch như chống giặc***

Ca nhiễm COVID-19 đầu tiên ở nước ta được phát hiện vào ngày 23/1/2020 (29 Tết). Với sự nhạy bén trong phân tích, nhận định tình hình, ngay trong thời điểm toàn dân vẫn đang trong kỳ nghỉ Tết, Đảng, Nhà nước, Chính phủ đã xác định được tính chất nguy hiểm, phức tạp của tình hình. Chiều mùng 3 Tết, Thủ tướng chủ trì họp Thường trực Chính phủ, chính thức phát động toàn dân “chống dịch như chống giặc”. Trận chiến với “giặc COVID-19” đã khởi đầu như vậy, với tâm thế chủ động trên tinh thần không quá lo lắng nhưng tuyệt đối không lơ là, chủ quan. Đã “chống giặc” là phải có chiến thuật, chiến lược và chuẩn bị mọi lực lượng cần thiết cho các “trận đánh”. […]

***Lời kêu gọi hiệu triệu tinh thần đoàn kết, chung sức, đồng lòng***

Ngày 30/3, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng ra Lời kêu gọi toàn thể dân tộc Việt Nam ta hãy cùng chung sức, đồng lòng vượt qua mọi khó khăn, thách thức để chiến thắng đại dịch COVID-19.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng nêu rõ: “Với tinh thần coi sức khỏe và tính mạng của con người là trên hết, tôi kêu gọi toàn thể đồng bào, đồng chí và chiến sĩ cả nước, đồng bào ta ở nước ngoài hãy đoàn kết một lòng, thống nhất ý chí và hành động, thực hiện quyết liệt, hiệu quả những chủ trương của Đảng và Nhà nước, sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Mỗi người dân là một chiến sĩ trên mặt trận phòng, chống dịch bệnh”. […]

***Cách ly xã hội – Quyết định hợp lòng dân***

Ngày 31/3/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 16/CT-TTg về các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19. Trong đó, nội dung trọng tâm là bảo đảm giãn cách xã hội, giữ khoảng cách giữa người với người, cộng đồng với cộng đồng. Nhằm giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm cộng đồng, yêu cầu người dân ở nhà, hạn chế tối đa ra ngoài, trừ các trường hợp thật sự cần thiết.

***Chiến thắng trên từng trận “đánh”***

Nâng mức cảnh báo lên cao nhất “chống dịch như chống giặc”, Việt Nam đã có những biện pháp phòng thủ tốt nhất có thể ngay từ đầu. Trong khi nhiều quốc gia trên thế giới ban đầu đánh giá thấp nguy cơ của COVID-19 và giờ đây đã không thể kiểm soát được tình hình lây lan, thì những biện pháp mà Việt Nam đã kịp thời triển khai cho tới nay đã đem lại kết quả cụ thể cho từng giai đoạn, từng trận “đánh”.

Đảng và Chính phủ đã chỉ đạo xây dựng các kịch bản để ứng phó với các cấp độ khác nhau, chúng ta có quyền hy vọng tới một ngày mai hoàn toàn đại thắng. Bình tĩnh, tự tin, lạc quan để chiến đấu với “giặc COVID-19”, nhưng chúng ta không thể chủ quan khi trên thế giới, dịch này còn đang diễn biến phức tạp!

(Nhóm PV Xây dựng Đảng, theo *dangcongsan.vn)*

**Câu 1.** Văn bản thuật lại sự kiện gì?

**Câu 2.** Chỉ ra các đoạn nêu nguyên nhân và kết quả trong văn bản.

**Câu 3.** Hãy tóm tắt những giải pháp và chiến thuật giúp Việt Nam chiến thắng đại dịch COVID-19 ở giai đoạn đầu được nêu trong văn bản.

**Câu 4.** Chỉ ra một từ ngữ được đặt trong dấu ngoặc kép trong văn bản trên được dùng với nghĩa khác với nghĩa thông thường. Chỉ ra nghĩa của từ đó trong văn bản.

**Câu 5.** Nhận xét về cách trình bày các thông tin trong văn bản.

**Câu 6.** Em và gia đình đã thực hiện những biện pháp gì để phòng và chống dịch bệnh COVID-19?

**Gợi ý trả lời**

**Câu 1:** Văn bản thuật lại những giải pháp và chiến thuật giúp Việt Nam chiến thắng đại dịch COVID-19 ở giai đoạn đầu (thời điểm viết bài báo).

**Câu 2:**

- Phần 1: "*Với những gì diễn ra… để cùng chiến đấu với giặc COVID-19*." : nêu kết quả của sự kiện: thành quả chống dịch COVID -19 bân đầu mà Việt Nam đã đạt được sau 3 tháng đầu năm 2020 chống dịch.

- Phần 2: Phần còn lại : nêu các nguyên nhân của sự kiện (các chiến thuật và giải pháp đã thực hiện).

**Câu 3:** Những giải pháp và chiến thuật giúp Việt Nam chiến thắng đại dịch COVID-19 ở giai đoạn đầu được nêu trong văn bản:

* ***Chống dịch như chống giặc***
* ***Lời kêu gọi hiệu triệu tinh thần đoàn kết, chung sức, đồng lòng***
* ***Cách ly xã hội – Quyết định hợp lòng dân***
* ***Chiến thắng trên từng trận “đánh”***

**Câu 4:**

* **“giặc COVID-19”** : “giặc” : kẻ thù gây ra tình trạng rối ren trong một quốc gia. Ở đây dịch bệnh “COVID-19” được coi là “giặc”, tức là kẻ thù chung của cả đất nước cần phải loại bỏ, cần đồng lòng chống lại, dẹp bỏ, chiến thắng.

##### trận “đánh”: “đánh” có nghĩa gốc là làm cho (kẻ địch) bị tổn thất hoặc huỷ diệt bằng vũ khí, vũ lực (đánh giặc). Ở đây người viết coi dịch bệnhCOVID-19 là “giặc” nên coi việc chống lại đại dịch này giống như trận đánh lớn. Trận “đánh” ở đây có nghĩa dồn sức cho mục tiêu đẩy lùi và xoá bỏ dịch bệnh COVID-19.

**Câu 5:** Nhân xét về cách trình bày các thông tin trong văn bản:

+ Cách trình bày các thông tin theo nguyên nhân – kết quả.

+ Văn bản sử dụng kiểu chữ in đâm ở các đề mục để làm nổi bật thông tin chính của các đoạn/phần của văn bản, giúp người đọc dễ nắm bắt được thông tin hơn.  
**Câu 6**: Một số biện pháp em và gia đình đã thực hiện để phòng và chống dịch bệnh COVID-19:

* Thực hiện tốt thông điệp 5K của Bộ Y tế: Khẩu trang – Khử khuẩn – Khoảng cách – Không tụ tập – Khai báo y tế.
* Tuyên truyền và nhắc nhở mọi người trong gia đình, trường lớp cùng thực hiện.
* Tập thể dục thể thao, ăn uống sinh hoạt điều độ để nâng cao sức khoẻ.
* …

**Buổi 2:**

**VĂN BẢN 3: NHỮNG PHÁT MINH “TÌNH CỜ VÀ BẤT NGỜ” (Theo khoahọc.tv)**

**I. TÌM HIỂU CHUNG VỀ VĂN BẢN**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Xuất xứ*** | Lược trích theo **khoahoc.tv**. |
| ***Thể loại*** | Văn bản thông tin |
| ***Giải thích nhan đề*** | Nhan đề:  **+** *phát minh:* Là sự phát hiện một sự vật, một hiện tượng hoặc một quy luật tồn tại khách quan của tự nhiên mà con người chưa từng biết tới.  + Tì*nh cờ:* Không có chủ tâm, do ngẫu nhiên, vô tình gặp được hoặc nhận biết được.  + *Bất ngờ*: Không ngờ tới, không dự tính trước.  **=>Ý nghĩa nhan đề:** Muốn nhấn mạnh hoàn cảnh ra đời của những phát minh: khi chủ nhân phát minh không phải trải qua quá trình nghiên cứu lâu dài mà ngẫu nhiên lại tạo nên những điều mới lạ chưa từng có. |
| ***Nghệ thuật*** | Hình thức trình bày của văn bản thông tin:  - Sa pô: nằm dưới tiêu đề, được in đậm, thu hút sự chú ý của người đọc.  - Lặp lại cách trình bày thông tin tạo sự thống nhất, khoa học.  - Dùng kiểu chữ in đậm và cách đánh số đề mục, dùng số liệu và hình ảnh nổi bật.  - Cách thuật lại sự kiện theo trật tự nguyên nhân kết quả. |
| ***Nội dung*** | - Văn bản cung cấp thông tin về những phát minh tình cờ và bất ngờ theo trình tự nguyên nhân – kết quả.  - Dù là phát minh ra đời sau quá trình nghiên cứu dài lâu hay do tình cờ bất ngờ, nếu đem lại giá trị cho cuộc sống con người thì đều đáng được trên trọng. |

**II. ĐỊNH HƯỚNG PHÂN TÍCH VĂN BẢN**

|  |
| --- |
| **1. Nêu vấn đề:**  Dẫn dắt, giới thiệu văn bản và khái quát giá trị của văn bản. |
| **2. Giải quyết vấn đề: Phân tích văn bản về nội dung và nghệ thuật**  **2.1. Ý nghĩa, tác dụng của sa pô bài báo (phần in đậm)**  **- Từ “Huyền thoại” ở đây được trích trong ngoặc kép và hiểu theo nghĩa đặc biệt:** là một danh từ nói về những phát minh được truyền từ đời này sang đời khác (có từ lâu), mang tính chất lịch sử hay những điểu ai ai cũng biết tới, làm nên thành công cho người tạo ra.  - Ý nghĩa, tác dụng của sapô:  + Thu hút người đọc.  + Đinh hướng nội dung chính của bài báo: thuật lại hoàn cảnh ra đời đầy tình cờ, bất ngờ của một số phát minh được phổ biến rộng rãi hiện nay.  **2.2. Tìm hiểu những phát minh “tình cờ và bất ngờ” theo mối quan hệ nhân quả**  - Kết cấu: Mỗi phát minh đều đề cập đến những thông tin: nhà phát minh, mục đích ban đầu, diễn biến và kết quả:  + Đất nặn (Giô-sép Mác Vích-cơ)  + Kem que (Ep-po-xơn)  + Lát khoai tây chiên (Cram)  + Giấy nhớ (Xin-vơ)  =>Ý nghĩa: Việc lặp lại cách trình bày thông tin như vậy giúp cho văn bản có được sự trình bày thống nhất và khoa học, tập trung vào những thông tin quan trọng, giúp người đọc dễ theo dõi.  - Sử dụng các hình ảnh minh hoạ cho các phát minh; các số thứ tự và đề mục làm nổi bật các thông tin chính.  =>Thu hút người đọc, giúp người đoc nắm bắt thông tin dễ dàng hơn. |
| **3. Đánh giá khái quát**  **a. Giá trị nghệ thuật**  - Trình bày thông tin bằng kiểu chữ in đậm, đề mục, số liệu, hình ảnh... để cung cấp thông tin sinh động, dễ nắm bắt thông tin.  - Ngôn ngữ diễn đạt sáng rõ, chính xác, thuyết phục.  **b. Giá trị nội dung**  - Văn bản cung cấp thông tin về những phát minh tình cờ và bất ngờ theo trình tự nguyên nhân – kết quả.  - Dù là phát minh ra đời sau quá trình nghiên cứu dài lâu hay do tình cờ bất ngờ, nếu đem lại giá trị cho cuộc sống con người thì đều đáng được trên trọng. |

**IV. LUYỆN ĐỀ**  
**Đề bài : Đọc lại văn bản *Những phát minh “tình cờ và bất ngờ”*– SGK và trả lời câu hỏi:**

**Câu 1**. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

**Câu 2.** Chọn câu đúng nhất:

**1. Văn bản cung cấp cho người đọc thông tin chính nào?**

A. Công dụng của đất nặn, giấy nhớ.

B. Những phát minh ra đời trong hoàn cảnh không ai ngờ.

C. Những món ăn được nhiều người yêu thích như kem, khoai tây chiên

D. Những nhà phát minh vĩ đại của thế giới

**2. Thông tin chính được nêu ở phần nào của văn bản?**

A. Tên văn bản.

B. Sa pô.

C. Video.

D. Các đoạn trong văn bản.

**3. Từ “huyền thoại” trong sa -pô của văn bản được hiểu là gì?**

A. *Những người đã đạt những thành tích vang dội, được truyền từ đời này sang đời khác*

B. *Những người làm những việc mang tính chất lịch sử hay những việc họ làm mà khi nhắc đến ai ai cũng biết*

C. *Câu chuyện không có thật, mang vẻ thần bí, kì lạ, hoàn toàn do tưởng tượng*

##### D. *Những thứ đã rất gần gũi trong cuộc sống, được áp dụng rộng rãi trong cuộc sống, khi nhắc đến ai ai cũng biết*

**4. Mốc thời gian “năm 1923” đánh dấu sự ra đời của phát minh nào?**

A. Đất nặn

B. Kem

C. Lát khoai tây chiên

D. Giấy nhớ

**5. Thông tin trong văn bản chủ yếu được triển khai theo trình tự nào?**

A. Thời gian.

B. Nguyên nhân - kết quả.

C. So sánh.

D. Vấn đề - giải pháp.

**Câu 3**. Với mỗi phát minh, văn bản Những phát minh "tình cờ và bất ngờ" cho biết những thông tin cụ thể nào? việc lặp các cách trình bày thông tin ở các phần phát minh trong văn bản trên có tác dụng gì?  
  
**Câu 4**. Nhận xét về cách trình bày các thông tin trong văn bản (màu sắc, hình ảnh, kiểu chữ, cách đánh số các đề mục,…). Nêu tác dụng của cách trình bày đó.

**Câu 5a**. **Trong số những phát minh được nhắc đến trong văn bản trên em thích phát minh nào nhất? Vì sao?**

**Câu 5b. Bằng hiểu biết của em, hãy chia sẻ về sự ra đời của một phát minh trên thế giới mà em ấn tượng.**

**Gợi ý trả lời**

**Câu 1:** Phương thức biểu đạt chính: Thuyết minh.

**Câu 2:**

1. B. Những phát minh ra đời trong hoàn cảnh không ai ngờ.
2. A. Tên văn bản.
3. D. *Những thứ đã rất gần gũi trong cuộc sống, được áp dụng rộng rãi trong cuộc sống, khi nhắc đến ai ai cũng biết*
4. B. Kem
5. B. Nguyên nhân - kết quả.

**Câu 3:**

- Mỗi phát minh đều đề cập đến những thông tin: nhà phát minh, mục đích ban đầu, diễn biến và kết quả.

- Ý nghĩa: Việc lặp lại cách trình bày thông tin như vậy giúp cho văn bản có được sự trình bày thống nhất và khoa học, tập trung vào những thông tin quan trọng, giúp người đọc dễ theo dõi.

**Câu 4:**

- Cách trình bày thông tin: Sử dụng các hình ảnh minh hoạ cho các phát minh; các số thứ tự đặt trước các đề mục; các thông tin chính của mỗi phát minh được viết theo kiểu chữ in đậm.

- Tác dụng: Thu hút người đọc, giúp người đoc nắm bắt thông tin dễ dàng hơn.

**Câu 5a:** HS chia sẻ về phát minh mà HS ấn tượng, đưa ra lí giải.

Ví dụ: Em thích phát minh về Kem vì Kem là món ăn mà trẻ em nào cũng yêu thích, nhất là vào mỗi dịp hè. Món Kem gắn với tuổi thơ của mỗi người.

**Câu 5b.** HS chia sẻ về sự ra đời của một phát minh.

(Câu hỏi này GV có thể giao về nhà để HS tìm hiểu và chia sẻ vào tiết sau).

**Đề số 02: Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

**Bà Sarah Gilbert - "bộ óc" đằng sau vắc xin Covid-19 AstraZeneca**

Thứ Năm, 26/08/2021 - 19:45

## **(Dân trí) - Vắc xin Covid-19 của AstraZeneca/Oxford trở thành phao cứu sinh cho hàng triệu người nhờ tính hiệu quả, dễ bảo quản và giá rẻ. Điều này có được là nhờ vào bà Sarah Gilbert - "mẹ đẻ" của vắc xin này.**

Bà Gilbert là giáo sư chuyên ngành vắc xin tại Viện Nghiên cứu Jenner của Đại học Oxford, một trong những trung tâm nghiên cứu y khoa hàng đầu thế giới. Tại Oxford, bà thiết lập một nhóm nghiên cứu riêng với tham vọng tạo ra một loại vắc xin có thể chống được nhiều chủng loại cúm khác nhau. Năm 2014, bà dẫn đầu việc thử nghiệm vắc xin Ebola. Khi Hội chứng hô hấp Trung Đông (MERS) xuất hiện, bà đã sang tận Ả rập Xê út với hy vọng phát triển được một loại vắc xin dành cho chủng virus corona này.



Vắc xin AstraZeneca (Ảnh: The Times).

Nhưng khi vắc xin MERS chỉ mới thử nghiệm lần thứ hai thì đại dịch Covid-19 khởi phát tại Trung Quốc vào đầu năm 2020. Bà nhanh chóng nhận ra mình có thể phát triển vắc xin Covid-19 tương tự cách đã làm với MERS. Theo BBC, chỉ trong một tuần sau khi các nhà khoa học Trung Quốc công bố cấu trúc di truyền của loại virus mới, nhóm của bà Gilbert đã thiết kế xong vắc xin Covid-19.

Nhưng kinh phí đâu ra để thử nghiệm lâm sàng, một việc vô cùng tốn kém và mất thời gian? Đây là vấn đề hóc búa được đặt ra. Bà Gilbert đã tích cực thuyết phục các đề tài khác trợ giúp kinh phí, kêu gọi chính phủ tài trợ và cả nhóm đã vui mừng trước tin chính phủ Anh hỗ trợ kinh phí 22 triệu bảng Anh thử nghiệm và sản xuất vắc xin.

Bà Gilbert sau đó chạy đua với thời gian trong bối cảnh số ca tử vong trên toàn cầu tăng nhanh vì Covid-19. Bà làm việc có khi từ 4 giờ sáng đến tận tối muộn. Đầu tháng 4/2020, lô vắc xin đầu tiên được sản xuất để chuẩn bị cho việc thử nghiệm. Bà Gilbert mô tả rằng quá trình này là một loạt những bước nhỏ liên tiếp nhau, chứ không phải là một khoảnh khắc phát hiện bùng nổ nào đó.

"Ngay từ đầu, chúng tôi đã xem đây là một cuộc chạy đua với virus, không phải cuộc chạy đua với các nhà phát triển vắc xin khác… Là người đã phát minh ra loại vắc xin này, tôi có thể kiếm được một khoản lợi nhuận khổng lồ. Nhưng tôi từ chối nhận bằng sáng chế vắc xin. Tôi không muốn độc quyền sáng chế vì tôi muốn chia sẻ công nghệ này để mọi người có thể sản xuất vắc xin", báo The Star dẫn lời bà Gilbert.

Theo mong muốn của bà Gilbert, AstraZeneca cam kết không thu lợi nhuận từ vắc xin Covid-19 trong đại dịch. Và giá vắc xin này vẫn sẽ được giữ nguyên với các nước đang phát triển, kể cả khi đại dịch kết thúc.

Năm 2020, bà Gilbert là một trong số các nữ nhà khoa học được hãng truyền thông BBC vinh danh trong danh sách 100 Phụ nữ Tiêu biểu của năm trên toàn cầu vì những đóng góp không mệt mỏi cho cuộc chiến chống đại dịch Covid-19.

(Theo dantri.com.vn)

**Câu 1.** Văn bản cung cấp cho người đọc thông tin chính nào?

**Câu 2.** Từ "**mẹ đẻ"** trong sa – pô của văn bản có nghĩa là gì?

**Câu 3.** Tìm những chi tiết cho thấy bà Gilbert đã chạy đua với thời gian để tạo ra vacxin AstraZeneca.

**Câu 4.** Câu nói sau của bà Gilbert cho thấy bà là người như thế nào?

"Ngay từ đầu, chúng tôi đã xem đây là một cuộc chạy đua với virus, không phải cuộc chạy đua với các nhà phát triển vắc xin khác… Là người đã phát minh ra loại vắc xin này, tôi có thể kiếm được một khoản lợi nhuận khổng lồ. Nhưng tôi từ chối nhận bằng sáng chế vắc xin. Tôi không muốn độc quyền sáng chế vì tôi muốn chia sẻ công nghệ này để mọi người có thể sản xuất vắc xin”.

**Câu 5**. Nêu thông điệp em rút ra từ việc làm của bà Sarah Gilberttrong văn bản.

**Gợi ý trả lời**

**Câu 1:**Văn bản cung cấp cho người đọc thông tin về bàSarah Gilbert - "bộ óc" đằng sau vắc xin Covid-19 AstraZeneca. Thông tin đó được đề cập trong nhan đề của văn bản

**Câu 2:** Từ "**mẹ đẻ"** trong sa-pô của văn bản có nghĩa là: người đã cho ra đời/ đã tạo ra/ phát minh ra vắc xin AstraZeneca.

**Câu 3:** Những chi tiết cho thấy bà Gilbert đã chạy đua với thời gian để tạo ra vacxin AstraZeneca:

+ Ngay khi đại dịch Covid-19 khởi phát tại Trung Quốc vào đầu năm 2020, bà Gilbert đã nhanh chóng nhận ra mình có thể phát triển vắc xin Covid-19 tương tự cách đã làm với MERS – vắc xin chống Hội chứng hô hấp Trung Đông (MERS) mà bà đang nghiên cứu trước đó.

+ Chỉ trong một tuần sau khi các nhà khoa học Trung Quốc công bố cấu trúc di truyền của loại virus mới, nhóm của bà Gilbert đã thiết kế xong vắc xin Covid-19.

+ Nhanh chóng, tích cực thuyết phục các đề tài khác trợ giúp kinh phí, kêu gọi chính phủ tài trợ.

+ Bà làm việc có khi từ 4 giờ sáng đến tận tối muộn

**Câu 4:** Câu nói của bà Gilbert cho thấy bà là người có trái tim nhân hậu, có tấm lòng cao cả, quảng đại. Bà đã đặt sức khoẻ của nhân loại lên trên tất cả, trên cả vật chất, lợi nhuận. Bà chạy đua với thời gian sáng chế ra vắc xin để cứu sống cả thế giới. Bà đã hiến tặng sáng chế của mình cho cộng đồng mà không màng tới lợi nhuận, điều đó càng khiến cả nhân loại cảm phục và ngưỡng mộ bà.

**Câu 5:** Qua việc làm củabà Sarah Gilbert, em rút ra thông điệp cần biết sống vì người khác, biết chia sẻ yêu thương, hi sinh lợi ích cá nhân vì cộng đồng. Mỗi người hãy làm những điều tốt đẹp nhất cho cộng đồng trong khả năng của mình.

**ÔN TẬP TIẾNG VIỆT:**

**LỰA CHỌN TỪ NGỮ VÀ CẤU TRÚC CÂU PHÙ HỢP**

**lÀM**

✪ **NHẮC LẠI LÍ THUYẾT**

**1. Lựa chọn từ ngữ trong câu.**

- Bên cạnh yêu cầu sử dụng từ ngữ đúng nghĩa, việc dùng từ ngữ còn phải phù hợp với yêu cầu thể hiện nghĩa của văn bản. Cụ thể là:

- Yêu cầu về sử dụng từ ngữ:

+ phù hợp với **đề tài** của văn bản (về văn hóa, giáo dục hoặc thể thao, kinh tế, môi trường…);

+ phù hợp với **tính chất của loại văn bản** (VB hành chính sử dụng từ ngữ phải trang trọng; thư từ sử dụng từ ngữ thân mật, phù hợp với quan hệ giữa người viết và người đọc; văn bản giải trí sử dụng từ ngữ vui tươi, giàu hình ảnh…);

+ phù hợp với **bạn đọc** (người già hay người trẻ; người hâm mộ thể thao hay người quan tâm đến các vấn đề xã hội…)

**2. Lựa chọn cấu trúc câu trong VB**

- Bên cạnh yêu cầu đặt câu đúng ngữ pháp, việc đặt câu còn phải phù hợp với yêu cầu thể hiện nghĩa của văn bản. Cụ thể là:

- Đặt câu phù hợp với **tính chất** của loại văn bản. Ví dụ: Văn bản hành chính, thư từ có những quy ước về cách viết; văn bản truyện dân gian thường mở đầu bằng những câu giới thiệu sự tồn tại của đối tượng, kiểu: *“Ngày xửa ngày xưa có…”.*

*-* Việc lựa chọn cấu trúc câu cũng cần phù hợp với **ngữ cảnh** (tức là phù hợp với những câu đứng trước và đứng sau) để tạo thành một mạch văn thống nhất, đồng thời không lặp cấu trúc, gây nhàm chán.

✪ **THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

## **Bài tập 1**: Ở văn bản *Điều gì giúp bóng đá Việt Nam chiến thắng*?, giữa nhan đề của văn bản và nhan đề của các phần có sự phù hợp với nhau như thế nào?

**Gợi ý trả lời**

– Sự phù hợp giữa nhan đề của văn bản với nhan đề các phần của văn bản được thể hiện ở chỗ:

+ Nhan đề của văn bản là câu hỏi: Điều gì giúp bóng đá Việt Nam chiến thắng? (hỏi về nguyên nhân giúp bóng đá Việt Nam chiến thắng).

+ Nhan đề của các phần (5 phần) đều là những câu trả lời cho câu hỏi trên. Các câu trả lời đó chỉ ra năm nguyên nhân dẫn đến chiến thắng của bóng đá Việt Nam. Cụ thể, đó là:

* Lòng khao khát của các cầu thủ (nhan đề phần 1)
* Sự tự tin (nhan đề phần 2)
* Sự tiến bộ của V-League (nhan đề phần 3)
* Các cầu thủ Việt Nam gắn bó với nhau trong thời gian dài (nhan đề phần
* Được dẫn dắt bởi huấn luyện viên giỏi (nhan đề phần 5)

**Bài tập 2:** Chỉ ra ý nghĩa của phàn in đậm trong câu sau và cho biết, nếu bỏ thành phần đó, câu thay đổi như thế nào về cấu trúc:

***Nhiều buổi trưa, khi mọi người nghỉ cả****, chú Nam lúi húi đẽo, gọt.*

**Gợi ý trả lời**

* Phần in đậm trong câu được dùng để chỉ mốc thời gian của sự việc được nói đến trong câu.
* Nếu bỏ thành phần đó đi, câu sẽ không được diễn đạt rõ nghĩa. Người đọc chỉ biết hành động của chú Nam đẽo gọt chung chung, không rõ hành động cụ thể của sự việc đó diễn ra trong thời gian nào.

**Bài tập 3:****So sánh sự khác nhau trong việc thể hiện nghĩa của 2 câu sau:**

**Câu gốc:** *Tôi không rõ tại sao cậu lại làm thế; có lẽ cậu thực sự có điều gì đó muốn nhắn nhủ với chúng tôi.*

**Câu viết lại**: *Có lẽ cậu thực sự có điều gì đó muốn nhắn nhủ với chúng tôi; tôi không rõ tại sao cậu lại làm thế.*

**Gợi ý trả lời**

- Câu gốc: có 2 vế, vế đầu nêu băn khoăn về một điều chưa rõ, vế sau đưa ra một dự đoán nhằm giải thích cho điều chưa rõ ở vế đầu.

- Nếu đổi cấu trúc thành câu thay đổi thì lời giải thích lại xuất hiện trước điều băn khoăn, nhấn mạnh điều được dự đoán.

**Bài tập 4:** Viết lại những câu văn sau nhằm nhấn mạnh nội dung được in đậm trong câu:

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu gốc** | **Câu thay đổi trật tự** |
| *Nếu ai đó chế nhạo cái khác biệt của ta,* ***ta có thấy dễ chịu không?*** | ………………….. |
| *Ai chẳng muốn* ***thông minh, giỏi giang****?* | ………………….. |
| *Xem người ta kìa!” -  đó là câu mẹ tôi thường thốt lên* ***mỗi khi không hài lòng với tôi về một điều gì đó****.* | ………………….. |

**Gợi ý trả lời**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu gốc** | **Câu thay đổi trật tự** |
| *Nếu ai đó chế nhạo cái khác biệt của ta, ta có thấy dễ chịu không?* | ***Ta có thấy dễ chịu không*** *nếu ai đó chế nhạo sự khác biệt của ta?* |
| *Ai chẳng muốn thông minh, giỏi giang?* | ***Thông minh, giỏi giang*** *thì ai chẳng muốn* |
| *Xem người ta kìa!” -  đó là câu mẹ tôi thường thốt lên mỗi khi không hài lòng với tôi về một điều gì đó.* | ***Mỗi khi không hài lòng với tôi về một điều gì đó,*** *mẹ tôi thường thốt lên: “Xem người ta kìa!”.* |

**Bài tập 5:** Viết một câu văn sử dụng nhiều vị ngữ với mục đích mở rộng nội dung kể hoặc tả về một đối tượng nào đó. Nêu tác dụng của việc sử dụng cấu trúc câu có nhiểu thành phần vị ngữ trong câu văn đó.

**Gợi ý trả lời**

**\*Yêu cầu viết câu văn sử dụng nhiều vị ngữ:**

- Đúng cấu trúc câu có một chủ ngữ và nhiều vị ngữ.

- Có tính logic về mặt nghĩa của từ, câu.

- Có tính thẩm mĩ, tránh sử dụng ngôn từ thô tục hoặc tiêu cực.

**Ví dụ:**

(1) *Nhiệm vụ của một người con ngoan là nghe lời ông bà, cha mẹ, siêng năng học tập, chăm làm giúp gia đình.*

*(2) Chú mèo nhà tôi có bộ lông dài màu xám, hai mắt như hai hòn bi ve, thích nằm sưởi nắng trên chiếc ghế đá và hay cọ vào chân tôi mỗi tối tôi học bài.*

*=>* Tác dụng của việc sử dụng cấu trúc câu có nhiểu thành phần vị ngữ trong câu:

- Câu (1): mở rộng nội dung kể, nhấn mạnh lại những hành động cần làm của một người con ngoan.

- Câu (2) : mở rộng nội dung được tả, nhấn mạnh những đặc điểm dễ thương, đáng yêu của chú mèo.

**Bài tập 3: Viết ngắn**

**Đề 01:** *Viết đoạn văn (khoảng 5-7 dòng) viết lại cảm xúc về bài hát “Như có Bác trong ngày đại thắng” (Phạm Tuyên).*

**Đề 02:** *Viết đoạn văn (khoảng 5-7 dòng) nêu cảm xúc của em khi xem một buổi biểu diễn văn nghệ hoặc một cuộc thi thể thao.*

**Gợi ý**

**Đề 01:**

\*Hình thức: Đảm bảo hình thức đoạn văn, dung lượng.

\*Nội dung: Thể hiện được suy nghĩ, cảm xúc của người viết về bài hát. Có thể theo hướng:

- Bài hát được ra đời trong hoàn cảnh vô cùng đặc biệt – ngay trước thềm chiến thắng vĩ đại của toàn thể dân tộc ta.

- Bài hát thể hiện niềm vui sướng và tự hào mãnh liệt không chỉ của riêng cá nhân nhạc sĩ Phạm Tuyên mà còn của chung hết thảy người dân Việt Nam.

- Âm nhạc có một sức mạnh to lớn, kết nối những con tim yêu nước cùng một nhịp tim, cùng reo vang khúc ca mừng chiến thắng.

- Dù năm tháng có qua đi nhưng bài hát sẽ vẫn sống mãi như một dấu ấn không bao giờ quên của dân tộc về đại thắng mùa xuân 1975.

**Đề 02:** Đoạn văn của HS cần đảm bảo các yêu cầu:

\*Hình thức: Đảm bảo hình thức đoạn văn, dung lượng.

- Dung lượng đoạn văn 4-5 dòng, đảm bảo hình thức đoạn văn.

- Ngôi kể: ngôi kể thứ nhất

\* Nội dung của đoạn văn: *cảm xúc của em khi xem một buổi biểu diễn văn nghệ hoặc một cuộc thi thể thao.*

+ Mở đoạn: Giới thiệu sự kiện (buổi biểu diễn văn nghệ hoặc cuộc thi thể thao) để lại ấn tượng sâu sắc trong em.

+ Thân đoạn:

++ Chỉ ra những nét đặc sắc, hấp dẫn của sự kiện khiến em thích thú, ấn tượng.

++ Nêu lí do khiến em thích thú, ấn tượng.

+ Kết đoạn: Khái quát lại cảm nghĩ của bản thân về sự kiện (buổi biểu diễn hoặc cuộc thi thể thao đó).

**Bảng kiểm kĩ năng viết đoạn văn:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Đạt/ Chưa đạt** |
| **1** | Đảm bảo hình thức đoạn văn với dung lượng khoảng 5-7 dòng |  |
| **2** | Đoạn văn tập trung làm rõ yêu cầu đề bài:  + **Đề 1:** nêu cảm xúc của bản thân khi nghe ca khúc “Như có Bác trong ngày đại thắng” (Phạm Tuyên).  + **Đề 2:** nêu cảm xúc của bản thân khi xem một buổi biểu diễn văn nghệ hoặc cuộc thi thể theo, người kể ở ngôi thứ nhất . |  |
| **3** | Đoạn văn đảm bảo tính liên kết giữa các câu trong đoạn văn |  |
| **4** | Đoạn văn đảm bảo về yêu cầu về chính tả, cách sử dụng từ ngữ, ngữ pháp. |  |

**\*Đoạn văn tham khảo:**

**Đề 01:**

Chiến tranh đã lùi xa gần nửa thế kỉ, giữa thời bình hôm nay, lời ca giản dị, giai điệu vui tươi của ca khúc “Như có Bác trong ngày đại thắng” của nhạc sĩ Phạm Tuyên vẫn vang lên thật xúc động mỗi dịp chào mừng ngày 30/4 lịch sử và các lễ kỷ niệm trọng đại. Bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng* là khúc hát hân hoan, là niềm khát vọng hòa bình của dân tộc sau gần 100 năm sống trong bom rơi đạn nổ. Bài hát cũng như bản hùng ca để cả dân tộc bước qua chiến tranh, sang một trang mới của Tổ quốc kiến thiết nước nhà. Mỗi lần nghe ca khúc vang lên, trong lòng em lại trào dâng niềm tự hào sâu sắc. Em tự nhủ sẽ cố gắng học tập để góp phần xây dựng nước nhà tươi đẹp trong tương lai.

**Đề 02:**

Em vẫn còn nhớ như in trận Chung kết giải vô địch bóng đá U-23 châu Á 2018 lịch sử giữa giữa U23 Việt Nam và U23 Uzbekistan diễn ra vào ngày 27 tháng 1 năm 2018. Mặc dù thời tiết cực kì khắc nghiệt khi tuyết rơi rất dày trên sân cỏ Thường Châu (Trung Quốc) nhưng không làm khuất phục ý chí thi đấu kiên cường của các chàng trai U23 Việt Nam trước một đối thủ Tây Á nặng kí. Mặc dù về nhì, để thua tiếc nuối sau 120 phút nhưng U23 Việt Nam vẫn là những người hùng thật sự trong lòng người hâm mộ. Khoảnh khắc cầu thủ Quang Hải vẽ siêu phẩm “cầu vòng tuyết” vào lưới đội tuyển Uzbekistan đã trở thành khoảnh khắc đẹp nhất của trận đấu mà em khó có thể quên.

**Buổi 3**

**ÔN TẬP KĨ NĂNG VIẾT:**

**TÓM TẮT VĂN BẢN THUYẾT MINH – VIẾT BIÊN BẢN**

1. **TÓM TẮT VĂN BẢN THUYẾT MINH**
2. **Lí thuyết tóm tắt văn bản thuyết minh**

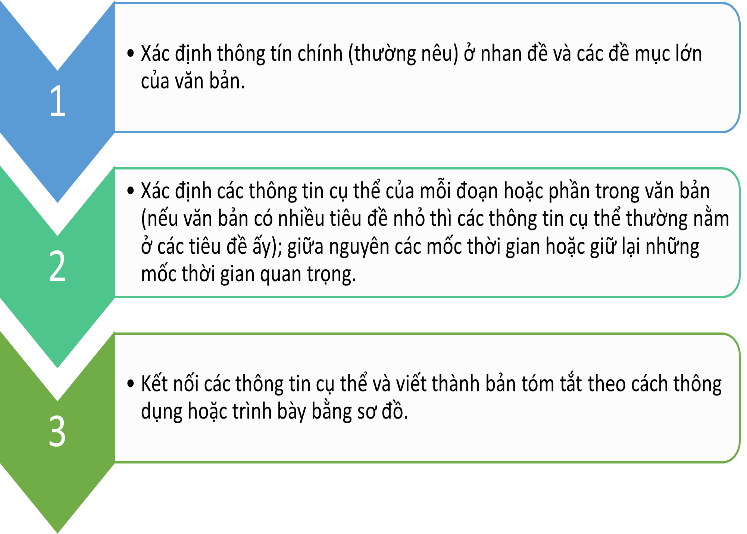
**- Tóm tắt văn bản thông tin** là nêu ngắn gọn nội dung chính của một văn bản nào đó.

**-** **Trình tự tóm tắt tiến hành** như sau:

+ Xác định thông tin chính (thường nêu ở nhan đề và các đề mục lớn của văn bản).

+ Xác định các thông tin cụ thể của mỗi đoạn hoặc phần trong văn bản; giữ nguyên các mốc thời gian hoặc giữ lại những mốc thời gian quan trọng.

+ Kết nối các thông tin cụ thể và viết thành bản tóm tắt theo cách thông dụng hoặc trình bày bằng sơ đồ.



**\*Câu hỏi:** Theo em, ưu điểm của mỗi cách tóm tắt văn bản (theo cách thông dụng và theo sơ đồ) là gì?

**Gợi ý trả lời:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Ưu điểm của cách tóm tắt văn bản thông tin** | |
| ***Theo cách thông dụng*** | ***Theo sơ đồ*** |
| Dễ trình bày, viết một mạch cho tới khi kết thúc sự kiện; người đọc dễ hình dung trật tự trình bày thông tin của sự kiện. | Giúp người đọc dễ nắm bắt các thông tin chính hơn, trình bày nhìn khoa học và đẹp mắt hơn. |

***\*GV cung cấp Bảng kiểm đánh giá bản tóm tắt văn bản thông tin:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu đối với biên bản** | **Đạt/ Chưa đạt** |
| Bản tóm tắt chọn cách trình bày theo cách thông dụng (đoạn văn) hoặc sơ đồ. |  |
| Thông tin tóm tắt được sắp xếp theo trình tự thích hợp |  |
| Bản tóm tắt có chứa các từ chỉ thứ tự hoặc từ nối (đối với hình thức đoạn văn); chứa các hình vẽ chứa các từ khoá và kết nối bằng các mũi tên, đường cong, nét thẳng,…(đối với hình thức sơ đồ) |  |
| Bản tóm tắt phải có đầy đủ các thông tin về nguyên nhân và kết quả của sự kiện. |  |

1. **Thực hành tóm tắt văn bản thuyết minh**

***Đề 01*:** Em hãy tóm tắt văn bản "Những phát minh "tình cờ và bất ngờ" ở SGK.

**1. Bước 1: Chuẩn bị**

**-**  Đọc và xác định yêu cầu của bài tập về kiểu bài, nội dung và dung lượng bài tóm tắt.

- Đọc kĩ văn bản Những phát minh "tình cờ và bất ngờ".

- Dự kiến cách trình bày bản tóm tắt (theo cách thông dụng hoặc theo sơ đồ).

**2**.**Bước 2:** **Tìm ý**

**HS điền vào phiếu tìm ý:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên phát minh – Nhà phát minh** | **Nguyên nhân** | **Kết quả** |
| 1. Đất nặn  (Giô-sép Mác Vích-cơ). | - G. Mác Vích-cơ bị thua lỗ (do người dân dùng ga thay đất sét làm chất đốt).  - G. Mác Vích-cơ nhớ lại bài học chị dạy về việc sử dụng chất bột nhão để mô phỏng độ dẻo của đất sét. | - Một loại đồ chơi cho trẻ em với nhiều màu sắc hấp dẫn ra đời.  - Công ti của G. Mác Vích-cơ thu về hàng triệu đô la. |
| 2. Kem que  (Ep-po-xơn). | - Ep-po-xơn vô tình dùng chiếc que trộn bột soda khô và nước lại với nhau trong một cái cốc để đùa nghịch và để quên ngoài trời. | - Kem que ra đời, trở thành sản phẩm bán chạy nhất mọi thời đại khi hè đến. |
| 3. Lát khoai tây chiên (Cram). | - Khách hàng liên tục gửi trả lại món ăn đã phục vụ, yêu cầu phải thái lát mỏng và giòn hơn nữa.  - Cram đã mất bình tĩnh, cắt lát khoai mỏng đến nỗi không thể mỏng hơn và chiên chúng khô cứng. | - Lát khoai tây chiên ra đời, được nhiều người yêu thích, đặt mua. |
| 4. Giấy nhớ (Xin-vơ). | - Xin-vơ tạo ra một chất dính tạm trong phòng thí nghiệm nhưng không biết ứng dụng.  - Đồng nghiệp của Xin-vơ không tìm ra cách gì để dán một số giấy tờ lên cuốn sách hợp ca.  - Hai ý tưởng lớn gặp nhau. | - Giấy nhớ ra đời  - Năm 1980 trở nên phổ biến. |

**3. Bước 3: Viết**

- **Hình thức:**

+ **Cách 1** (Cách thông dụng): Có thể viết bản tóm tắt thành một đoạn văn, trong đó dùng lời văn của em kết hợp với việc sử dụng các từ ngữ chỉ thứ tự hoặc từ nối để kết nối các thông tin cụ thể .

+ **Cách 2:** Có thể trình bày các thông tin chính **của văn bản theo một sơ đồ nhất định.**

**- Nội dung:** Bản tóm tắt phải có đầy đủ các thông tin về nguyên nhân và kết quả của sự kiện.

**4. Bước 4: Kiểm tra và chỉnh sửa**

- Đọc lại bản tóm tắt.

- Xem xét, phát hiện và sửa các lỗi về nội dung và hình thức của bản tóm tắt.

+ Đọc kĩ bài viết của mình và khoanh tròn những lỗi chính tả, lỗi sử dụng từ ngữ (nếu có). Sau đó sửa lại các lỗi đó.

+ Gạch chân những câu sai ngữ pháp bằng cách phân tích cấu trúc ngữ pháp và sửa lại cho đúng (nếu có).

+ Xem lại xem các thông tin chính đã đầy đủ và đã sắp xếp theo mối quan hệ nhân quả chưa.

**\*Bài tóm tắt văn bản *Những phát minh “tình cờ và bất ngờ” (*Tham khảo):**

Có không ít những phát minh ra đời một cách “tình cờ” nhưng lại trở thành những “huyền thoại”, vẫn còn được sử dụng rộng rãi ngày nay. Trước tiên, có thể kể đến phát minh đất nặn của Giô-sép Mác Vích-cơ là nhờ ông áp dụng bài bài học về cách sử dụng bột nhão mô phỏng độ dẻo của đất sét, từ đó tạo ra loại đồ chơi cho trẻ em với nhiều màu sắc hấp dẫn. Thứ hai, sự ra đời của kem que là do Ép-pơ-xơn khi đó mới 11 tuổi đã vô tình dùng chiếc que trộn bột soda khô và nước lại với nhau trong một cái cốc để đùa nghịch và để quên ngoài trời. Điều đó vô tình đã tạo ra một sản phẩm bán chạy nhất mọi thời đại khi hè đến. Thứ 3, sản phẩm lát khoai tây chiên được đầu bếp Crăm vô tình tạo ra trong một lần mất bình tĩnh khi khách hàng liên tục gửi lại món ăn và ông cắt lát khoai mỏng đến nỗi không thể mỏng hơn và chiên chúng khô cứng. Món ăn sau đó được nhiều người thích và đặt mua. Thứ 4, sự ra đời của giấy nhớ cũng khá tình cờ khi Xin-vơ tạo ra một chất dính tạm trong phòng thí nghiệm nhưng không biết ứng dụng để làm gì.Vài năm sau đồng nghiệp của ông là Át Phrai đã sử dụng chất dính đó để dán một số giấy tờ lên cuốn sách hợp ca của mình tại nhà thờ, từ đó hai người đã cho ra đời giấy nhớ.

***Đề 01*:** Em hãy tóm tắt văn bản "Phạm Tuyên và ca khúc mừng chiến thắng" (Nguyệt Cát).

**1. Bước 1: Chuẩn bị**

**-**  Đọc và xác định yêu cầu của bài tập về kiểu bài, nội dung và dung lượng bài tóm tắt.

- Đọc kĩ văn bản “Phạm Tuyên và ca khúc mừng chiến thắng".

- Dự kiến cách trình bày bản tóm tắt (theo cách thông dụng hoặc theo sơ đồ).

**2**.**Bước 2:** **Tìm ý**

+ Thông tin chính: Thuật lại quá trình ra đời của bài hát “*Như có Bác trong ngày đại thắng*” của nhạc sĩ Phạm Tuyên.

+ Các thông tin cụ thể của mỗi đoạn hoặc phần trong văn bản:

1. **Nguyên nhân ra đời của bài hát:**

**++** Đầu tháng 4/1975, tin chiến thắng vang dội đến từ các chiến trường phía Tây Nam.

++ Bản tin chiều ngày 28/04/1975 của Đài Tiếng nói Việt Nam về hành động oanh tạc sân bay Tân Sơn Nhất của phi công Nguyễn Thành Trung

1. **Sự ra đời và quá trình phổ biến bài hát:**

- Chiều ngày 28/4/1975, sau “hai tiếng đồng hồ”, Phạm Tuyên hoàn thành bài hát.

-Ngày 29/4: bài hát được hội đồng duyệt quyết định để dành đến 7/5 kỉ niệm chiến thắng Điện Biên Phủ mới dàn dựng.

*-* Khi chiến thắng đến bất ngờ vào ngày 30/4, bài hát đã được dàn dựng thu thanh ngay để kịp truyền đi cùng tin thắng trận ra toàn thế giới.

- Đêm 30/4, ngày 1/5: bài hát được truyền đi qua loa phát thanh, quân nhạc thổi rền vang trên các xe mui trần khắp các đường phố để ăn mừng chiến thắng cùng nhân dân:

**(**3) Tâm trạng, cảm xúc của nhạc sĩ Phạm Tuyên khi nghe ca khúc của chính mình phát trực tiếp trên Đài tiếng nói: Cả hai vợ chồng nhạc sĩ đều “bồi hồi xúc động”.

(4) Số phận đặc biệt của bài hát: Bài hát vượt qua thử thách thời gian, đến với mọi tầng lớp, giai cấp trong xã hội bởi như nhạc sĩ Phạm Tuyên chia sẻ: *“Tôi viết trong hai tiếng đồng hồ và cả cuộc đời!”*

**3. Bước 3: Viết**

- **Hình thức:**

+ **Cách 1** (Cách thông dụng): Có thể viết bản tóm tắt thành một đoạn văn, trong đó dùng lời văn của em kết hợp với việc sử dụng các từ ngữ chỉ thứ tự hoặc từ nối để kết nối các thông tin cụ thể .

+ **Cách 2:** Có thể trình bày các thông tin chính **của văn bản theo một sơ đồ nhất định.**

**- Nội dung:** Bản tóm tắt phải có đầy đủ các thông tin về nguyên nhân và kết quả của sự kiện.

**4. Bước 4: Kiểm tra và chỉnh sửa**

- Đọc lại bản tóm tắt.

- Xem xét, phát hiện và sửa các lỗi về nội dung và hình thức của bản tóm tắt.

+ Đọc kĩ bài viết của mình và khoanh tròn những lỗi chính tả, lỗi sử dụng từ ngữ (nếu có). Sau đó sửa lại các lỗi đó.

+ Gạch chân những câu sai ngữ pháp bằng cách phân tích cấu trúc ngữ pháp và sửa lại cho đúng (nếu có).

+ Xem lại xem các thông tin chính đã đầy đủ và đã sắp xếp theo mối quan hệ nhân quả chưa.

**\*Bài tóm tắt văn bản *“Phạm Tuyên và ca khúc mừng chiến thắng” (*Tham khảo):**

Khi được hỏi về thời gian sáng tác ca khúc “*Như có Bác trong ngày đại thắng*”, nhạc sĩ Phạm Tuyên nói rằng ông viết trong “hai tiếng cộng cả cuộc đời”. Những tin chiến thắng vang dội đến từ các chiến trường phía Tây Nam từ đầu tháng 4/1975, đặc biệt là bản tin chiều ngày 28/04/1975 của Đài Tiếng nói Việt Nam về hành động oanh tạc sân bay Tân Sơn Nhất của phi công Nguyễn Thành Trung đã tạo cảm hứng dào dạt cho nhạc sĩ sáng tác ca khúc bất hủ. Chiều ngày 28/4/1975, sau “hai tiếng đồng hồ”, Phạm Tuyên hoàn thành bài hát.Ngày 29/4, bài hát được hội đồng duyệt quyết định để dành đến 7/5 kỉ niệm chiến thắng Điện Biên Phủ mới dàn dựng.Khi chiến thắng đến bất ngờ vào ngày 30/4, bài hát đã được dàn dựng thu thanh ngay để kịp truyền đi cùng tin thắng trận ra toàn thế giới. Đêm 30/4 và ngày 1/5, bài hát được truyền đi qua loa phát thanh, quân nhạc thổi rền vang trên các xe mui trần khắp các đường phố để ăn mừng chiến thắng cùng nhân dân. Khi nghe ca khúc của chính mình phát trực tiếp trên Đài tiếng nói, cả hai vợ chồng nhạc sĩ đều bồi hồi xúc động. Bài hát “Như có Bác trong ngày đại thắng” của nhạc sĩ Phạm Tuyên đã vượt qua thử thách thời gian, đến với mọi tầng lớp, giai cấp trong xã hội, không phân biệt biên giới quốc gia.

1. **VIẾT BIÊN BẢN**

**I. Lí thuyết về biên bản**

**1.**  **Khái niệm**: Biên bản là văn bản ghi lại những gì thực tế đã và đang xảy ra để làm chứng cứ, làm căn cứ; hoặc là bản ghi lại tiến trình, nội dung, kết quả thảo luận...

**2.** **Phân loại:** Dựa vào nội dung của từng vụ viêc để chia biên bản ra nhiều loại khác nhau:

- Biên bản ghi lại một sự kiện,

- Biên bản ghi lại cuộc họp,

- Biên bản hội nghị,...

- Biên bản ghi lại một hành vi cụ thể (như hành vi vi phạm pháp luật, biên bản bàn giao tài sản, bàn giao ca trực,...).

**3**. **Yêu cầu chung đối với kiểu biên bản**

**a. Về hình thức, bố cục cần có:**

- Quốc hiệu và tiêu ngữ.

- Tên văn bản (biên bản về việc gì).

- Thời gian, địa điểm ghi biên bản.

- Thành phần tham dự, người chủ trì, người ghi biên bản.

- Diễn biến sự kiện thực tế (phần nội dung cơ bản, ghi đầy đủ ý kiến phát biểu các bên, lập luận các bên, ý kiến của chủ tọa,...).

- Phần kết thúc (ghi thời gian cụ thể, chữ kí của thư kí và chủ tạo).

**b. Về nội dung, thông tin cần đảm bảo:**

- Số liệu, sự kiện chính xác, cụ thể.

- Ghi chép trung thực, đầy đủ không suy diễn chủ quan.

- Nội dung ghi chép phải có trọng tâm, trọng điểm.

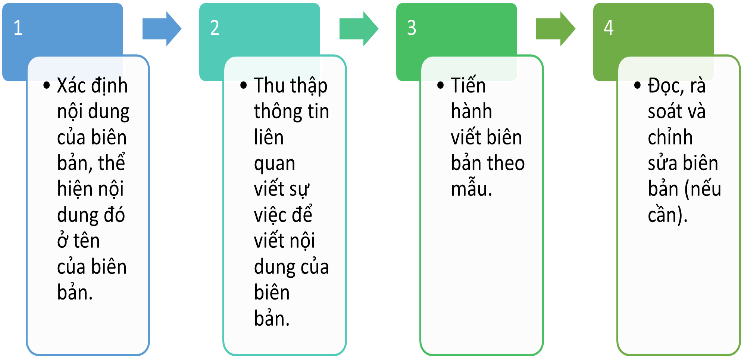
**4.** **Quy trình viết một biên bản:** gồm 4 bước sau:

+ Xác định nội dung của biên bản

+ Thu thập nội dung liên quan

+ Tiến hành viết biên bản theo mẫu

+ Đọc, rà soát biên bản.



1. **RÈN LUYỆN KĨ NĂNG VIẾT**

|  |
| --- |
| **Đề bài: *Giả sử trong một cuộc thảo luận nhóm (hoặc một cuộc họp lớp), em được giao nhiệm vụ làm thư kí. Hãy viết biên bản cuộc thảo luận (hoặc cuộc họp) ấy.***  **Bước 1. Trước khi viết**  **a) Tìm hiểu nội dung, mục đích cuộc thảo luận/ cuộc họp:**  - Cuộc họp tiến hành ở đâu, vào thời gian nào?  - Thành phần tham dự là ai? Ai điều hành cuộc thảo luận/ cuộc họp?  - Các nội dung sẽ bàn luận là gì?  - Dự kiến biên bản sẽ có các phần, các mục.  **b) Chuẩn bị viết biên bản**: người viết biên bản có thể ghi trước các mục, các phần cơ bản của một biên bản.  **Bước 2. Viết biên bản**  - Lắng nghe các ý kiến trong cuộc thảo luận và ghi lại trung thực các ý kiến ấy theo trình tự thời gian.  Nội dung, diễn biến của cuộc thảo luận/ cuộc họp thuộc phần chính của biên bản, cho nên cần chú ý ghi kĩ những ý dưới đây:  - Chủ tọa phát biểu về mục đích, nội dung chính cuộc thảo luận/ cuộc họp.  - Các thành viên tham dự phát biểu, trao đổi ý kiến.  - Chủ tọa phát biểu tổng kết. |

**Bước 3: Chỉnh sửa và đọc lại biên bản cho các thành viên dự họp nghe**

**a. Kiểm tra lại biên bản:** dựa theo những gợi ý ở bảng kiểm biên bản.

**b. Đọc lại và điều chỉnh:**

Trong cuộc thảo luận hoặc cuộc họp, thư kí đọc lại biên bản cho mọi thành viên tham dự nghe và điều chỉnh những chỗ ghi chép chưa rõ, chưa sát, chưa đúng với ý kiến người phát biểu (nếu có) trước khi cuộc thảo luận kết thúc. Đối với bài tập thực hành biên bản, em tự chỉnh sửa hoặc đọc cho một vài bạn nghe để nhận được sự góp ý

**\* HS chữa bài cho nhau.**

***Bảng kiểm về viết biên bản:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu đối với biên bản** | **Đạt/ Chưa đạt** |
| Biên bản có quốc hiệu, tiêu ngữ, tên cơ quan chức năng tổ chức cuộc họp. |  |
| Biên bản có tên phù hợp với nội dung cuộc họp |  |
| Ghi rõ thời gian, địa điểm, thành phần tham dự. |  |
| Ghi lần lượt diễn biến chính của cuộc họp, các ý kiến phát biểu của từng người theo đúng trình tự diễn ra. |  |
| Phần cuối ghi rõ thời gian kết thúc cuộc họp, họ tên, chữ kí của thư kí và chủ tọa. |  |
| Ngôn ngữ của biên bản chính xác, ngắn gọn, không làm cho người đọc hiểu lầm ý người nói. |  |
| Biên bản được trình bày khoa học, hài hòa, rõ ràng. |  |

**III. THỰC HÀNH VIẾT BIÊN BẢN**

**Đề bài 01**: Để hưởng ứng Ngày Trái Đất 22-4, lớp em đã tổ chức thảo luận về chủ đề "Hạn chế sử dụng bao bì ni lông và chất thải nhựa" trong giờ sinh hoạt lớp". Em hãy ghi lại biên bản của buổi thảo luận đó. Có thể viết tay hoặc tạo lập văn bản trên máy tính

**1. Bước 1: Chuẩn bị**

**a) Tìm hiểu nội dung, mục đích cuộc thảo luận/ cuộc họp:**

- Cuộc họp tiến hành ở đâu, vào thời gian nào? (tại lớp, giờ sinh hoạt)

- Thành phần tham dự là ai? (cô giáo chủ nhiệm và các thành viên trong lớp)

- Ai điều hành cuộc thảo luận/ cuộc họp?

- Diễn biến cuộc thảo luận, nội dung sẽ lớp sẽ bàn luận là gì? (giải pháp hạn chế sử dụng bao bì ni lông và rác thải nhựa

- Dự kiến biên bản sẽ có các phần cơ nào ?

**b) Chuẩn bị viết biên bản**: người viết biên bản có thể ghi trước các mục, các phần cơ bản của một biên bản.

**2. Bước 2. Viết biên bản.**

- Lắng nghe các ý kiến trong cuộc thảo luận và ghi lại trung thực các ý kiến ấy theo trình tự thời gian.

Nội dung, diễn biến của cuộc thảo luận/ cuộc họp thuộc phần chính của biên bản, cho nên cần chú ý ghi kĩ những ý dưới đây:

- Chủ tọa phát biểu về mục đích, nội dung chính cuộc thảo luận/ cuộc họp (Ví dụ bạn lớp trưởng đứng lên tổ chức thảo luận).

- Các thành viên tham dự phát biểu, trao đổi ý kiến ( các giải pháp cụ thể ra sao)

- Chủ tọa phát biểu tổng kết.

**3. Bước 3:** **Kiểm tra và chỉnh sửa (Dựa vào bảng kiểm chung)**

**Biên bản tham khảo:**

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS…..  **CHI ĐỘI 6….** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc** |

**BIÊN BẢN**

**Thảo luận về chủ đề “Hạn chế sử dụng bao bì ni lông và chất thải nhựa”**

Thời gian bắt đầu:….giờ ngày…tháng…năm….

Địa điểm: Lớp….trường THCS….

Thành phần tham gia: Giáo viên chủ nhiệm, …đội viên chi đội…và bạn…- Liên đội trưởng.

Chủ trì:… - Lớp trưởng.

Thư kí: … - Lớp phó học tập.

**Nội dung sinh hoạt**

(1) Lớp trưởng … thông qua kế hoạch hưởng ứng Ngày Trái Đất 22/4, phát biểu lí do của buổi thảo luận về chủ đề “Hạn chế sử dụng bao bì ni lông và chất thải nhựa”.

(2) Tổ chức thảo luận theo tổ; cử đại diện tổ trưởng các tổ báo cáo giải pháp của tổ mình.:

- Sau khi hoạt động thảo luận và báo cáo, thư kí tổng hợp lại các ý kiến các tổ như sau:

1. Hạn chế tối đa việc sử dụng các sản phẩm nhựa, túi nilon tại đơn vị, thay bằng sản phẩm hữu cơ, sử dụng nhiều lần.

2. Sử dụng quy trình xử lí rác thải “giảm thiểu- tái sảu dụng - tái chế”.

3.  Tổ chức thu hồi túi ni lông để tái chế.

4.  Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng.

5. Phía địa phương hỗ trợ xây dựng một hệ thống thu gom, tái chế, tái sử dụng túi ni lông.

(3) Ý kiến bổ sung của một số cá nhân::

1. Tổ chức các chương trình thu gom rác thải, sáng tạo, tái sử dụng những rác thải không sử dụng nữa trở thành những đồ vật hữu ích.

2. Bổ sung thùng chứa rác tại các vị trí sản xuất, phân loại rác có thể tái chế với rác thải hữu cơ, dễ phân hủy tại nguồn phát thải.

3. Tổ chức ra quân thu gom rác thải nói chung và rác thải nhựa nói riêng.

Chủ tọa phát biểu tổng kết.

Buổi sinh hoạt kết thúc lúc …. ngày… tháng… năm…

|  |  |
| --- | --- |
| **THƯ KÍ** | **CHỦ TỌA** |

**Nơi nhận:**

Lưu: Hồ sơ chi đội.

**Đề bài 02:** *Giả sử trong một cuộc họp lớp thảo luận về kế hoạch “Phong trào thi đua chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11” do nhà trường phát động. Em được giao nhiệm vụ làm thư kí. Hãy viết biên bản cuộc thảo luận (hoặc cuộc họp) ấy.*

**Biên bản tham khảo:**

|  |  |
| --- | --- |
| Liên đội trường:................. **Chi đội lớp 6….** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập – Tự do – Hạnh phúc ---------------** |

**BIÊN BẢN HỌP LỚP**

1. Thời gian địa điểm họp

- Thời gian: 8 giờ ngày 2 tháng 11 năm 20...

- Địa điểm: Lớp 6B, Trường THCS ... ......................

2. Thành phần tham dự

- Cô giáo: Nguyễn Thị A (chủ nhiệm lớp).

- Toàn thể các bạn học sinh lớp 6B

3. Chủ toạ, thư kí cuộc họp

- Chủ toạ: Nguyễn Văn B (lớp trưởng)

- Thư ký: Phạm Văn C

4. Nội dung cuộc họp: Bàn kế hoạch “Phong trào thi đua chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11” do nhà trường phát động.

5. Diễn biến cuộc họp

a) Bạn Nguyễn Minh B phổ biến kế hoạch “Phong trào thi đua chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11” do nhà trường phát động và kế hoạch của lớp.

b) Thảo luận

- Bạn ... : nêu ra biện pháp thực hiện phong trào thi đua lập nhiều điểm tốt, tích cực xung phong lên bảng để đạt giờ học xếp loại xuất sắc.

- Bạn ... và ... đảm nhận công việc dán lại các khẩu hiệu, khung chữ trang trí lớp học.

- Bạn ..., ... và ... đảm nhận công việc trang trí lại góc học tập của lớp, lau bàn ghế, cửa sổ.

- Bạn ... phụ trách đội văn nghệ, lựa chọn tiết mục và tập luyện để dự thi hội thi văn nghệ của trường.

c) Kết luận của cuộc họp

- Toàn thể lớp sẽ triển khai công việc và tích cực thực hiện để đạt kết quả tốt.

- Các bạn phân công công việc rõ ràng, cụ thể,

Cuộc họp kết thúc vảo lúc 9 giờ cùng ngày.

|  |  |
| --- | --- |
| **Thư ký** (Ký và ghi rõ họ tên) | **Chủ tọa** (Ký và ghi rõ họ tên) |

**Đề bài 03:** *Giả sử trong một cuộc họp lớp thảo luận về kế hoạch “Giữ gìn vệ sinh môi trường lớp học và chăm sóc các bồn hoa, cây con trong vườn trường” do nhà trường phát động. Em được giao nhiệm vụ làm thư kí. Hãy viết biên bản cuộc thảo luận (hoặc cuộc họp) ấy.*

**Biên bản tham khảo:**

|  |  |
| --- | --- |
| Liên đội trường:................. **Chi đội lớp 6A** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc ---------------** |

**BIÊN BẢN HỌP LỚP**

1. Thời gian địa điểm họp

- Thời gian: 14 giờ ngày 10 tháng 11 năm 2020.

- Địa điểm: Lớp 6A, Trường THCS ... ....................

2. Thành phần tham dự

- Cô giáo: ....................... (chủ nhiệm lớp).

- Toàn thể các bạn học sinh lớp 6A.

3. Chủ toạ, thư kí cuộc họp

- Chủ toạ: Nguyễn Ngọc H (lớp trưởng)

- Thư ký: Phan Quỳnh T

4. Nội dung cuộc họp: Bàn kế hoạch “Giữ gìn vệ sinh môi trường lớp học và chăm sóc các bồn hoa, cây con trong vườn trường” do nhà trường phát động.

5. Diễn biến cuộc họp

a) Bạn Nguyễn Ngọc H phổ biến kế hoạch “giữ gìn vệ sinh môi trường lớp học và chăm sóc các bồn hoa, cây con trong vườn trường” do nhà trường phát động và kế hoạch của lớp.

b) Thảo luận

- Bạn K: Lớp ta phải quyết tâm giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch sẽ, trang trí lại lớp cho đẹp, cho đúng với quy cách của một lớp học mà nhà trường đã đề ra và đồng thời hàng ngày lớp ta phải phân công tưới nước, bắt sâu, nhổ cỏ các bồn hoa và các cây con theo khu vực đã phân công cho lớp mình để cây mau lớn và tươi đẹp.

- Bạn N: xung phong mang chổi quét trần nhà và mạng nhện.

- Bạn Đ và bạn V nhận dán lại các khẩu hiệu và sửa soạn lại các lọ hoa trên tường.

- Bạn L nhận làm lại bảng theo dõi thi đua của lớp.

- Bạn M yêu cầu các tổ thay phiên nhau trực nhật, lau bàn ghế, cửa sổ, bảng đen.

- Bạn C yêu cầu cả lớp phân công nhau tưới nước các bồn hoa và vườn cây con của lớp mà trường phân công chăm sóc.

c) Kết luận của cuộc họp

- Toàn thể lớp sẽ tham gia làm vệ sinh lớp vào sáng ngày 14 tháng 10.

- Hàng tuần các tổ phân công trực nhật và tưới nước các bồn hoa, vườn cây.

- Mua thêm thùng tưới nước, khăn lau, chổi...

Cuộc họp kết thúc vảo lúc 16 giờ cùng ngày.

|  |  |
| --- | --- |
| **Thư ký** (Ký và ghi rõ họ tên) | **Chủ tọa** (Ký và ghi rõ họ tên) |

**Đề bài 04:** *Giả sử trong một cuộc họp lớp thảo luận về kế hoạch học tập và hoạt động học kỳ 1, năm học 2021 – 2022. Em được giao nhiệm vụ làm thư kí. Hãy viết biên bản cuộc thảo luận (hoặc cuộc họp) ấy.*

|  |  |
| --- | --- |
| Liên đội trường:................. **Chi đội lớp 6...** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc ---------------** |

**BIÊN BẢN HỌP LỚP**

1. Thời gian, địa điểm

Thời gian: 10h sáng ngày 7 tháng 9 năm 20...

2. Địa điểm: Phòng học lớp 6...,Trường THCS ... ...............

3. Thành phần tham dự

- Thầy ... , chủ nhiệm lớp.

- Toàn thể học sinh lớp 6...

- Chủ tọa, thư ký

Chủ tọa: Lê Ngọc Hoa, lớp trưởng.

Thư ký: Phạm Khánh Linh, tổ trưởng tổ 1.

4. Nội dung họp lớp

Bàn về kế hoạch học tập và hoạt động học kỳ 1, năm học 20... – 20...

5 Diễn biến cuộc họp

5.1. Lớp trưởng phổ biến kế hoạch học tập và hoạt động của lớp trong, học kỳ 1 năm học 20... – 20...

5.2 Thảo luận:

– Bạn H đề nghị tổ chức các đợt thi đua học tập của các bạn trong từng tuần, từng tháng.

– Bạn O nói về các biện pháp đẩy mạnh phong trào hoạt động của lớp: tham gia đầy đủ các phong trào của trường, chuẩn bị, tập luyện tốt để đạt thành tích các phong trào, cả lớp phải cùng tham gia.

– Bạn S giới thiệu kinh nghiệm học tập môn Toán.

– Bạn A giới thiệu kinh nghiệm học tập môn Văn và các môn xã hội.

– Bạn G đề nghị đẩy mạnh phong trào giúp nhau học tập: tổ chức học nhóm, sắp xếp chỗ ngồi xen kẽ các bạn khá và yếu, hàng tuần tổ chức buổi thảo luận về những bài khó.

– Bạn M nói về việc thực hiện nội quy của lớp: đi học đúng giờ, trực nhật, lao động tốt…

5.3. Thầy giáo chủ nhiệm phát biểu ý kiến:

– Tổng kết các chỉ tiêu học tập và hoạt động cả lớp đề ra: có từ 50– 60% học sinh tiên tiên, 15% – 20% học sinh giỏi…

– Toàn chi đội cần phân công công việc cụ thể cho các bạn để thực hiện tốt chỉ tiêu học tập và hoạt động.

Cuộc họp kết thúc lúc 11h30 phút ngày 7 tháng 9 năm 20...

|  |  |
| --- | --- |
| **Thư ký** (Ký và ghi rõ họ tên) | **Chủ tọa** (Ký và ghi rõ họ tên) |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: LUYỆN ĐỀ TỔNG HỢP CẢ BÀI HỌC 10**

**a. Mục tiêu**: HS hiểu được kiến thức trong bài học để thực hiện bài tập giáo viên giao.

**b. Nội dung**: HS làm việc cá nhân hoàn thành đề bài ôn tập tổng hợp.

**c. Sản phẩm:** Bài làm hoàn thiện của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**- GV giao nhiệm vụ:**

**Cách 1:** GV giao đề ôn tập tổng hợp cho HS

HS làm việc nhóm nhỏ theo bàn.

**Cách 2:** GV kiểm tra đề tổng hợp 90 phút

HS làm việc cá nhân.

- **Thực hiện nhiệm vụ:**

**+** HS thực hiện nhiệm vụ.

+ GV quan sát, khích lệ HS.

**- Báo cáo, thảo luận:**

+ GV gọi HS chữa đề theo từng phần.

+ Tổ chức trao đổi, nêu ý kiến.

+ HS nhận xét lẫn nhau.

**- Kết luận**: GV nhận xét, chốt kiến thức.

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6- THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | **% Tổng**  **điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| ***Tỉ lệ (%)*** | ***Thời gian (phút)*** | ***Tỉ lệ (%)*** | ***Thời gian (phút)*** | ***Tỉ lệ (%)*** | ***Thời gian (phút)*** | ***Tỉ lệ (%)*** | ***Thời gian (phút)*** | ***Số câu hỏi*** | ***Thời gian (phút)*** |
| 1 | Đọc hiểu | 15 | 5 | 15 | 5 | 10 | 10 | 0 | 0 | 06 | 20 | 40 |
| 2 | Làm văn | 25 | 10 | 15 | 10 | 10 | 20 | 10 | 30 | 01 | 70 | 60 |
| **Tổng** | | **40** | **15** | **30** | **15** | **20** | **30** | **10** | **30** | **07** | **90** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | **40** | | **30** | | **20** | | **10** | |  |  | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | | **70** | | | | **30** | | | |  | | **100** |

**BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA**

**MÔN: NGỮ VĂN 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

| **TT** | **Nội dung kiến thức/**  **kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/**  **kĩ năng** | **Mức độ kiến thức,**  **kĩ năng cần kiểm tra** | **Số câu hỏi theo mức độ**  **nhận thức** | | | | **Tổng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| **1** | **ĐỌC HIỂU** | Đọc hiểu các văn bản/ đoạn trích truyện ngắn (ngữ liệu ngoài sách giáo khoa) | **Nhận biết:**  - Xác định được phương thức biểu đạt, thể loại của văn bản/đoạn trích.  - Xác định được cốt truyện, các sự việc chi tiết tiêu biểu, nhân vật trong văn bản/đoạn trích.  - Chỉ ra thông tin trong văn bản/ đoạn trích.  **Thông hiểu:**  - Hiểu được đặc sắc về nội dung của văn bản/đoạn trích: chủ đề, tư tưởng, ý nghĩa của hình tượng nhân vật, ý nghĩa của sự việc chi tiết tiêu biểu…  - Hiểu được đặc sắc về nghệ thuật của văn bản/ đoạn trích: nghệ thuật kể chuyện, xây dựng nhân vật, …  **Vận dụng:**  - Nhận xét giá trị của các yếu tố nội dung, hình thức trong văn bản/đoạn trích.  - Rút ra được thông điệp, bài học cho bản thân từ nội dung văn bản/đoạn trích. | 3  1  2 | 2 | 1 | 0 | 6 |
| **2** | **LÀM VĂN** | Viết bài văn tả cảnh sinh hoạt | **Nhận biết:**  - Xác định được kiểu bài miêu tả, đối tượng cần miêu tả.  - Nhớ được các chi tiết của cảnh sinh hoạt để tái hiện lại..  **Thông hiểu:**  - Miêu tả được các hành động, trạng thái của cảnh vật, con người trong cảnh sinh hoạt thể hiện bằng các động từ, tính từ.  - Nêu được các diễn biến của cảnh sinh hoạt.  **Vận dụng:**  - Vận dụng chất liệu trong các văn bản tự sự dân gian đã học để viết bài văn tự sự.  - Sử dụng ngôi kể, lời kể khác với văn bản/đoạn trích trong sách giáo khoa.  **Vận dụng cao:**  - Lựa chọn và sắp xếp diễn biến cảnh sinh hoạt một cách nghệ thuật, miêu tả theo trật tự; diễn đạt sáng tạo, lời tả hấp dẫn lôi cuốn.  - Lựa chọn các chi tiết đặc sắc, có tác dụng bồi đắp suy nghĩ tình cảm tốt đẹp trong cuộc sống.  - Nêu được suy nghĩ, cảm xúc của người viết về cảnh sinh hoạt. |  |  |  |  | 1\* |
| **Tổng** | | |  |  |  |  |  | **7** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **40** | **30** | **20** | **10** |  |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **70** | | **30** | |  |

**ĐỀ BÀI**

**I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích:**

# **Quốc ca ra đời trong sự kỳ lạ của nhạc sĩ Văn Cao**

## 08:10 - 10/06/2013

## (TNO) **Tháng 8.1945, hàng ngàn người tại quảng trường trước Nhà hát Lớn (Hà Nội) đã cất vang lời hát Tiến quân ca. Bài hát đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh quyết định lựa chọn trở thành Quốc ca của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Sự ra đời của bài**[**Quốc ca**](https://thanhnien.vn/pages/20130605/sua-loi-quoc-ca-nen-hay-khong-nen.aspx)**quả thật rất kỳ lạ với chàng trai Văn Cao lúc bấy giờ.**

Tiến quân ca ra đời trong bối cảnh lịch sử đặc biệt khi đất nước sắp bước sang một thời kỳ mới. Còn với [nhạc sĩ Văn Cao](https://thanhnien.vn/news1/pages/200527/115284.aspx), bài hát đánh dấu bước ngoặt lớn của cuộc đời khi ông tìm được lý tưởng sống. Văn Cao đã từng chia sẻ câu chuyện về sự ra đời của Tiến quân ca.

**Một Văn Cao rất chán chường**

Không có lý tưởng, không có mục đích, [Văn Cao](https://thanhnien.vn/pages/20130224/anh-tuyet-nuc-no-ke-chuyen-nhac-si-van-cao.aspx) đã có lúc tưởng mình không còn những ước mơ và khát vọng của tuổi thanh niên. Cuộc sống của ông chìm trong buồn chán và thất vọng. […]. Sau buổi nói chuyện với Vũ Quý, một người anh từ lâu đã luôn dõi theo con đường hoạt động nghệ thuật của ông, Văn Cao đã tìm thấy con đường đi mới cho mình, con đường của cách mạng. Lúc đó, ông rất háo hức muốn được nhận “một khẩu súng và được tham gia vào đội vũ trang”, nhưng nhiệm vụ mà ông được giao là sáng tác nghệ thuật.

|  |
| --- |
| Tại cuộc Mít- tinh ngày 19.8 trước quảng trường Nhà hát Lớn, bài hát Tiến quân ca đã vang lên |

Khóa quân chính kháng Nhật sắp mở, cần một bài hát cổ vũ tinh thần cho quân đội cách mạng. Trước đây, Văn Cao đã sáng tác nhiều những bài hát thể hiện lòng yêu nước như Đống Đa, Thăng Long hành khúc ca, Tiếng rừng…, nhưng chưa từng viết một bài ca cách mạng.

Nhạc sĩ Văn Cao đã viết: “Tôi chưa được cầm một khẩu súng, chưa được gia nhập đội vũ trang nào, tôi chỉ biết đang làm một bài hát. Tôi chưa được biết chiến khu, chỉ biết những con đường ga, đường Hàng Bông, đường Bờ Hồ theo thói quen tôi đi. Tôi chưa gặp các chiến sĩ cách mạng của chúng ta trong khóa quân chính đầu tiên ấy để biết họ hát như thế nào”.

**Hóa thân trên Việt Bắc**

Nhưng với tất cả lòng nhiệt huyết của chàng trai trẻ yêu nước, trên căn gác nhỏ ở phố Nguyễn Thượng Hiền, Hà Nội, Văn Cao thấy mình như đang “sống ở một khu rừng nào đó trên kia, trên Việt Bắc”, ông đã viết nên những giai điệu và ca từ của Tiến quân ca.[…]

Có lẽ lúc đó, Văn Cao không ngờ rằng chỉ một thời gian ngắn sau, lần đầu tiên vào ngày 17.8.1945, khi diễn ra cuộc mít-tinh của công chức Hà Nội, bài hát Tiến quân ca được hàng ngàn người hòa nhịp cất cao tiếng hát trước Quảng trường Nhà hát Lớn.

Văn Cao đã kể lại những kỷ niệm của buổi hôm đó: “Bài Tiến quân ca đã nổ như một trái bom. Nước mắt tôi trào ra. Chung quanh tôi, hàng ngàn giọng hát cất vang lên theo những đoạn sôi nổi. […]”

Lần thứ hai, trong cuộc mít-tinh vào ngày 19.8, hàng ngàn người và các em thiếu nhi cùng hát Tiến quân ca. “Hàng chục ngàn giọng hát cất lên, thét lên tiếng căm thù vào mặt bọn đế quốc với sự hào hùng chiến thắng của cách mạng”, Văn Cao đã viết.

Bài hát Tiến quân ca của Văn Cao đã ra đời như thế, trong thời đại lịch sử đánh dấu một “buổi bình minh mới” của dân tộc, đất nước.

**(Theo Ngọc An tổng hợp, *thanhnien.vn*)**

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1**. Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

**Câu 2**. Văn bản cung cấp cho người đọc thông tin chính nào?

**Câu 3**. Theo đoạn trích, sự kiện nào đã giúp nhạc sĩ Văn Cao tìm thấy con đường đi mới cho mình, thoát ra khỏi sự chán chường?

**Câu 4**. Ghi lại những từ ngữ chuyên dùng trong lĩnh vực âm nhạc trong văn bản. Các từ ngữ đó phù hợp với đề tài, tính chất và bạn đọc của văn bản như thế nào?

**Câu 5**. Văn bản sử dụng hình ảnh và kiểu chữ đậm ở các đề mục có tác dụng gì?

**Câu 6**. Hãy viết 3-5 dòng chia sẻ cảm xúc của em khi mỗi lần được nghe và hát bài hát *Quốc ca*.

**II. LÀM VĂN (6,0 điểm)**

Để hưởng ứng Ngày Trái Đất 22-4, lớp em đã tổ chức thảo luận về chủ đề "Hạn chế sử dụng bao bì ni lông và chất thải nhựa" trong giờ sinh hoạt lớp". Em hãy ghi lại biên bản của buổi thảo luận đó.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **4,0** |
|  | **1** | Phương thức biểu đạt chính: thuyết minh.  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Học sinh trả lời như Đáp án: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời không đúng phương thức biểu đạt chính: không cho điểm.* | 0,5 |
| **2** | Văn bản cung cấp cho người đọc thông tin bài hát Quốc ca ra đời trong sự kỳ lạ của nhạc sĩ Văn Cao. ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Học sinh trả lời như Đáp án: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời không đúng: không cho điểm.* | 0,5 |
| **3** | Sau buổi nói chuyện với Vũ Quý, một người anh từ lâu đã luôn dõi theo con đường hoạt động nghệ thuật của ông, Văn Cao đã tìm thấy con đường đi mới cho mình, thoát khỏi cuộc sống chán trường trước đó.  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Học sinh trả lời như Đáp án hoặc cách diễn đạt khác nhưng sát nghĩa: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời không đúng: không cho điểm.* | 0,5 |
| **4** | (1) Những từ ngữ chuyên dùng trong lĩnh vực âm nhạc trong văn bản: *hoạt động nghệ thuật, sáng tác nghệ thuật, bài ca cách mạng, bài hát, giai điệu, ca từ, hòa nhịp, giọng hát* . (0,5 điểm)  (2*)* Sự phù hợp của các từ ngữ với đề tài, tính chất, bạn đọc của văn bản: (0,5 điểm)  + Sự phù hợp của từ ngữ với đề tài của văn bản: văn bản trên nói về đề tài âm nhạc (sự ra đời của bài hát *Tiến quân ca*) nên việc sử dụng nhiều từ ngữ âm nhạc là hoàn toàn phù hợp với đề tài.  + Sự phù hợp của từ ngữ với tính chất của văn bản: văn bản trên thuộc lĩnh vực văn hoá-giải trí nên việc sử dụng nhiều từ ngữ âm nhạc (cũng thuộc lĩnh vực văn hoá – giải trí) là hoàn toàn phù hợp với tính chất của văn bản.  + Sự phù hợp của từ ngữ với bạn đọc:  + + Bạn đọc của văn bản là những người yêu âm nhạc, yêu thích bài hát *Quốc ca (Tiến quân ca*) và muốn tìm hiểu thêm hoàn cảnh ra đời của bài hát nên việc sử dụng từ ngữ hoàn toàn phù hợp với người đọc.  ++ Các từ ngữ trên khá phổ biến, thông dụng nên cũng phù hợp với đối tượng khác thuộc nhiều lứa tuổi, ngành nghề, tầng lớp, vùng miền,…  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Học sinh trả lời như Đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời không đúng: không cho điểm.* | 1,0 |
| **5** | + Văn bản sử dụng kiểu chữ in đâm ở các đề mục để làm nổi bật thông tin chính của các đoạn/phần của văn bản, giúp người đọc dễ nắm bắt được thông tin hơn. + Hình ảnh minh họa kèm theo giúp văn bản thêm sinh động, chân thực.  ***Hướng dẫn chấm****:*  *Trả lời được mỗi ý của Đáp án: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| **6** | HS chia sẻ cảm xúc của em khi nghe và hát bài hát *Quốc ca*:  + Tự hào, xúc động và biết ơn với những thế hệ cha anh đã hi sinh vì nền độc lập của dân tộc.  + Tự nhủ bản thân về trách nhiệm học tập để góp phần xây dựng “nước non Việt Nam vững bền” trong tương lại.  …  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Chia sẻ hợp lí, thuyết phục: 0,75 – 1,0 điểm.*  *- Chia sẻ chưa rõ ràng, thuyết phục:0,25- 0,5 điểm.* | 1,0 |
| **II** |  | **Viết bài văn tả cảnh sinh hoạt** | **6,0** |
|  |  | *a. Đảm bảo cấu trúc một biên bản* | 0,5 |
|  | *b. Xác định đúng nội dung biên bản cuộc họp*  Thảo luận về chủ đề "Hạn chế sử dụng bao bì ni lông và chất thải nhựa" trong giờ sinh hoạt lớp để hưởng ứng Ngày Trái Đất 22/4.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh xác định đúng nội dung biên bản: 0,5 điểm.*  *- Học sinh xác định chưa đúng nội dung biên bản: 0 điểm.* | 0,5 |
|  | *c. Triển khai bài viết theo yêu cầu đề bài:*  HS có thể trình bày các ý chính của biên bản theo dàn ý sau:   |  | | --- | | + Quốc hiệu, tiêu ngữ, tên cơ quan chức năng tổ chức cuộc họp.  + Tên biên bản cuộc họp  + Ghi rõ thời gian, địa điểm, thành phần tham dự.  + Ghi lần lượt diễn biến chính của cuộc họp, các ý kiến phát biểu của từng người theo đúng trình tự diễn ra.  + Phần cuối ghi rõ thời gian kết thúc cuộc họp, họ tên, chữ kí của thư kí và chủ tọa.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh đảm bảo đủ các ý, ghi chi tiết, rõ ràng : 3,5- 4,0 điểm.*  *- Học sinh đảm bảo các ý, ghi sơ sài: 2,0 – 3,0 điểm.*  *- Học sinh thiếu ý nhiều: 1,0 – 1, 5 điểm* | | 4.0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.  Ngôn ngữ của biên bản chính xác, ngắn gọn, không làm cho người đọc hiểu lầm ý người nói.  ***Hướng dẫn chấm:*** *không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Có các giải pháp độc đáo, sáng tạo phần nội dung biên bản.  ***Hướng dẫn chấm:*** *không cho điểm nếu các giải pháp quá chung chung, chưa sát chủ đề.* | 0,5 |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG CẢ BÀI HỌC 10**

**a. Mục tiêu**: HS hiểu được kiến thức trong bài học để vận dụng vào giải quyết các nhiệm vụ học tập khác.

**b. Nội dung**: HS làm việc cá nhân.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**B1: GV giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS hoàn thành đề đọc hiểu sau:

✪ **Bài tập vận dụng:**

# **Yêu cầu**: Tiến hành tóm tắt văn bản “***Quốc ca ra đời trong sự kỳ lạ của nhạc sĩ Văn Cao*” (Ngọc An)** trong đề bài phần Luyện tập.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS về nhà hoàn thành cá nhân.

**B3: Báo cáo, thảo luận:**

+ GV gọi HS lên chữa bài,

+ Tổ chức trao đổi, thảo luận trong tiết học sau.

**B4: Kết luận, đánh giá.**

**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**GV yêu cầu HS:**

- Tìm đọc và tham khảo các tài liệu liên quan đến nội dung bài học.

- Học bài ở nhà, ôn tập các nội dung đã học.

- Làm hoàn chỉnh các đề bài.

- Vẽ sơ đồ tư duy bài học.